

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN**

Số: 495/CBTT-QNP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

### **1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**

- Mã chứng khoán: QNP

- Địa chỉ: 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- Điện thoại liên hệ: (0256) 3892363

Fax: (0256) 3891783

- E-mail: info@quynhonport.vn

### **2. Nội dung thông tin công bố:**

Công bố kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn:

- Thời gian tổ chức: 07 giờ 55 phút ngày 12/4/2024.

- Địa điểm tổ chức: Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam.

- Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: Chi tiết tại Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn vào ngày 12/4/2024 tại đường dẫn <https://www.quynhonport.vn/quan-he-co-dong.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.



**Tài liệu kèm theo:** Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tài liệu kèm theo. *12*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Cty (b/c);
- BKS Cty (b/c);
- Lưu: VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



*[Handwritten signature]*  
**Lê Hồng Quân**



Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024



**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**  
**THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
- **Trụ sở chính** : Trụ sở Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
- **Điện thoại** : (0256) 3892 363      **Fax:** (0256) 3891 783
- **Mã số doanh nghiệp** : 4100258793, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 25/12/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/7/2022.
- **Thời gian** : 07 giờ 55 ngày 12 tháng 4 năm 2024
- **Địa điểm** : Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất, Cảng Quy Nhơn (Địa chỉ: số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)



**PHẦN 1**

**GIỚI THIỆU – KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu**

**Ông Châu Văn Hùng** – Trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 11/03/2024, sở hữu 40.409.950 cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cảng Quy Nhơn.
- Lúc 7h55', số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 17 cổ đông và đại diện theo ủy quyền cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 32.014.692 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 79,2248% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cảng Quy Nhơn.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cảng Quy Nhơn, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Cảng Quy Nhơn đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

## **2. Thông báo danh sách Đoàn chủ tọa**

Nhân sự Đoàn chủ tọa như sau:

- Ông Nguyễn Quang Dũng – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội
- Ông Lê Hồng Quân – Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT – Thành viên
- Ông Nguyễn Thành Nam – Thành viên HĐQT chuyên trách – Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

## **3. Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội gồm:**

- Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Trưởng ban Thư ký
- Bà Nguyễn Thị Phượng Linh – Thành viên

## **4. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:**

Nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

- Ông Châu Văn Hùng – Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Tú Phượng – Thành viên
- Ông Trần Quang Cần – Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu.

## **5. Thông qua Chương trình Đại hội**

Ông Lê Hồng Quân trình bày nội dung Chương trình tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

## **6. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội**

Ông Hoàng Quốc Phương – Người phụ trách quản trị Công ty trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

*(hình thức biểu quyết các nội dung này là biểu quyết công khai)*

## PHẦN 2

### NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

**Nội dung 01:** Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Thành Nam – Thành viên HĐQT chuyên trách

**Nội dung 02:** Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Thành Nam – Thành viên HĐQT chuyên trách

**Nội dung 03:** Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

*Người trình bày:* Ông Đỗ Tuấn Nam – Trưởng Ban Kiểm soát

**Nội dung 04:** Báo cáo kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án.

*Người trình bày:* Ông Võ Huy Quang – Trưởng Phòng Đầu tư

**Nội dung 05:** Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn – Kế toán trưởng

**Nội dung 06:** Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn – Kế toán trưởng

**Nội dung 07:** Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

*Người trình bày:* Ông Hồ Liên Nam – Phó Tổng giám đốc

**Nội dung 08:** Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn – Kế toán trưởng

**Nội dung 09:** Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn – Kế toán trưởng

**Nội dung 10:** Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

*Người trình bày:* Ông Đặng Văn Hòa – Phó Tổng Giám đốc

**Nội dung 11:** Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

*Người trình bày:* Ông Đỗ Tuấn Nam – Trưởng Ban Kiểm soát

**Nội dung 12:** Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

*Người trình bày:* Ông Đặng Văn Hòa – Phó Tổng Giám đốc

**Nội dung 13:** Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028 kèm theo Danh sách ứng cử viên.

*Người trình bày:* Ông Đặng Văn Hòa – Phó Tổng Giám đốc

## PHẦN 3

### THẢO LUẬN

Chủ tọa Đại hội mời các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến đối với các Báo cáo, Tờ trình vừa được trình bày. Đại hội đã nhận được các câu hỏi của các cổ đông:

**1. Cổ đông BUI DUY THUY, mã cổ đông QNP.000003, tổng số cổ phần biểu quyết: 28.700 cp**

- Vị trí số 02 Phan Chu Trinh có nhiều địa điểm, kiến nghị Công ty lần sau hướng dẫn cho cổ đông rõ ràng hơn. Khi làm thủ tục vào cảng, bảo vệ yêu cầu xuất trình thư mời họp, tôi là cổ đông Công ty, khi tham dự Đại hội đồng cổ đông chỉ cần mang theo chứng minh nhân dân, không cần mang theo thư mời.

- Doanh thu kế hoạch năm 2024 là 1.247 tỷ đồng, tăng 28% so với doanh thu thực hiện năm 2023, nhưng lợi nhuận kế hoạch năm 2024 lại giảm 20% so với lợi nhuận thực hiện năm 2023, đề nghị Ban Lãnh đạo Cảng Quy Nhơn giải thích. Đề nghị Ban Lãnh đạo chia sẻ việc khấu hao thực hiện theo phương thức nào, phân bổ như thế nào?

- Cảng Quy Nhơn là doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ hơn 75% vốn điều lệ, việc trích quỹ đầu tư phát triển có phù hợp với quy định của Bộ Tài chính không?

- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam có lộ trình thoái vốn đối với Cảng Quy Nhơn không, nếu có thì theo phương thức gì và tỷ trọng là bao nhiêu?

- Hiện nay Cảng Quy Nhơn đã niêm yết trên HOSE, sắp tới theo quy định phải thực hiện công bố thông tin song ngữ, công ty cần đổi mới, tránh các tư duy lỗi mòn. Ngoài ra, Đại hội đồng cổ đông là cơ hội để các cổ đông đến thăm, Công ty cần làm sao để các cổ đông – người nắm giữ cổ phiếu của công ty nhận được sự tiếp đón trân trọng nhất, tạo được sự hài lòng nhất, quảng bá hình ảnh của công ty đến nhà đầu tư.

**2. Cổ đông PHẠM TÁN TIẾN, mã cổ đông QNP.001031, tổng số cổ phần biểu quyết: 4.000 cp:**

- Với quy mô hiện nay, Ban lãnh đạo Cảng Quy Nhơn đánh giá chi phí tiền thuê đất như thế nào, có ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty không?

- Mong Ban Lãnh đạo Cảng Quy Nhơn chia sẻ thêm về các kế hoạch đầu tư, hiệu quả đầu tư, huy động vốn trong 3-5 năm tới.

**Đoàn chủ tọa trả lời các câu hỏi, ý kiến của cổ đông:**

**1. Ông Lê Hồng Quân – Thành viên Đoàn Chủ tọa trả lời:**

- Ban Lãnh đạo Công ty mong muốn tạo được môi trường Đại hội an ninh nhất dành cho các cổ đông đến dự họp. Tiếp thu ý kiến của cổ đông, Ban Lãnh đạo sẽ điều chỉnh để thực hiện tốt hơn trong Đại hội đồng cổ đông năm sau.

- Để tăng doanh thu, Cảng Quy Nhơn tập trung phát triển dịch vụ logistics, kiểm soát nguồn hàng. Việc trích khấu hao được Công ty thực hiện theo quy định của Nhà nước, ngoài ra, trong năm 2024, Công ty còn phải trả thêm chi phí lãi vay và tiền thuê đất. Tổng giá trị dự kiến phải trả cho chi phí khấu hao, lãi vay, tiền thuê đất năm 2024 khoảng 50 tỷ đồng, do đó lợi nhuận kế hoạch năm 2024 giảm 20% so với lợi nhuận thực hiện năm 2023.

- Công ty chú trọng sự công khai, minh bạch trong quản lý và điều hành doanh nghiệp, nâng cao hơn nữa hình ảnh doanh nghiệp trong mắt nhà đầu tư. Vừa qua, Công ty đã phối hợp với Công ty cổ phần Chứng khoán FPT hướng dẫn, đào tạo cho gần 50 cán bộ, công nhân viên nhằm nâng cao năng lực quản lý về quản trị công ty, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, các giải pháp về quản trị,...

- Về chi phí tiền thuê đất hiện nay được thực hiện theo quy định, chính sách của Nhà nước. Chi phí tiền thuê đất sẽ được Ban Lãnh đạo Công ty cân đối với giá dịch vụ xếp dỡ nhằm giữ được biên độ lợi nhuận.

- Về định hướng công tác đầu tư trong thời gian tới sẽ được Ban Lãnh đạo Công ty triển khai căn cứ tình hình hoạt động, phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

## **2. Ông Nguyễn Quang Dũng – Chủ tọa Đại hội trả lời:**

- Về trích lập quỹ đầu tư phát triển, theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp nhà nước được trích không quá 30% lợi nhuận sau thuế để lại doanh nghiệp sử dụng vào mục đích đầu tư phát triển. Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn là công ty có vốn góp của doanh nghiệp nhà nước, không phải là doanh nghiệp nhà nước. Thời gian tới Công ty có kế hoạch đầu tư nhiều dự án, việc trích lập quỹ đầu tư phát triển nhằm thực hiện các dự án đầu tư nêu trong kế hoạch đầu tư, không cần thực hiện huy động vốn.

- Theo đề án, dự kiến Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP giảm sở hữu vốn của công ty mẹ tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn xuống còn 61%. Trường hợp đề án được thông qua, Hội đồng quản trị công ty sẽ xây dựng lộ trình tăng vốn, nhằm thực hiện các dự án đầu tư phát triển, như dự án đầu tư cảng cạn ICD,...

Các cổ đông thống nhất với nội dung trả lời của Đoàn Chủ tọa và không có ý kiến bổ sung thêm. Đại hội tiếp tục làm việc.

## PHẦN 4

### BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

(*hình thức biểu quyết là bỏ phiếu kín*)

Trước khi biểu quyết, lúc 11 giờ 05 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 19 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 32.047.392 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 79,3057% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cảng Quy Nhơn.

#### **Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024**

##### **> Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 17	- Số phiếu biểu quyết: 32.035.892	- Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 2	- Số phiếu biểu quyết: 11.500	- Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 1.

#### **Nội dung 02: Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.**

##### **Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 17	- Số phiếu biểu quyết: 32.035.892	- Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 2	- Số phiếu biểu quyết: 11.500	- Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 2.



**Nội dung 03: Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 17	- Số phiếu biểu quyết: 32.035.892	- Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 2	- Số phiếu biểu quyết: 11.500	- Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 3.

**Nội dung 04: Báo cáo kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 17	- Số phiếu biểu quyết: 32.035.892	- Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 2	- Số phiếu biểu quyết: 11.500	- Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 4.

**Nội dung 05: Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 19	- Số phiếu biểu quyết: 32.047.392	- Tỷ lệ: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
---------------------------	-----------------------------------	---



- |                                |                          |   |
|--------------------------------|--------------------------|---|
| Số tờ phiếu không tán thành: 0 | - Số phiếu biểu quyết: 0 | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Số tờ phiếu không ý kiến: 0    | - Số phiếu biểu quyết: 0 | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Số tờ phiếu không hợp lệ: 0    | - Số phiếu biểu quyết: 0 | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 5.

**Nội dung 06: Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO)**

**Kết quả biểu quyết:**

- |                                |                                   |  |
|--------------------------------|-----------------------------------|--|
| Số tờ phiếu tán thành: 17      | - Số phiếu biểu quyết: 32.035.892 | - Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Số tờ phiếu không tán thành: 0 | - Số phiếu biểu quyết: 0          | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết  |
| Số tờ phiếu không ý kiến: 2    | - Số phiếu biểu quyết: 11.500     | - Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết  |
| Số tờ phiếu không hợp lệ: 0    | - Số phiếu biểu quyết: 0          | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết  |

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 6.

**Nội dung 07: Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

- |                                |                                   |  |
|--------------------------------|-----------------------------------|--|
| Số tờ phiếu tán thành: 18      | - Số phiếu biểu quyết: 32.036.892 | - Tỷ lệ: 99,9672% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Số tờ phiếu không tán thành: 0 | - Số phiếu biểu quyết: 0          | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết  |
| Số tờ phiếu không ý kiến: 1    | - Số phiếu biểu quyết: 10.500     | - Tỷ lệ: 0,0328% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết  |
| Số tờ phiếu không hợp lệ: 0    | - Số phiếu biểu quyết: 0          | - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết  |

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 7.

**Nội dung 8:** Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 17	- Số phiếu biểu quyết: 32.035.892	- Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 2	- Số phiếu biểu quyết: 11.500	- Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 8.

**Nội dung 09:** Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 19	- Số phiếu biểu quyết: 32.047.392	- Tỷ lệ: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 9.

**Nội dung 10:** Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 17	- Số phiếu biểu quyết: 32.035.892	- Tỷ lệ: 99,9641% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
---------------------------	-----------------------------------	--

Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 2	- Số phiếu biểu quyết: 11.500	- Tỷ lệ: 0,0359% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 10.

**Nội dung 11: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024**

**Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 18	- Số phiếu biểu quyết: 32.046.392	- Tỷ lệ: 99,9969% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 1	- Số phiếu biểu quyết: 1.000	- Tỷ lệ: 0,0031% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 11.

**Nội dung 12: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 19	- Số phiếu biểu quyết: 32.047.392	- Tỷ lệ: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không tán thành: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không ý kiến: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
Số tờ phiếu không hợp lệ: 0	- Số phiếu biểu quyết: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 12.

**Nội dung 13: Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số tờ phiếu tán thành: 18 - Số phiếu biểu quyết: 32.046.392 - Tỷ lệ: 99,9969% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Số tờ phiếu không tán thành: 0 - Số phiếu biểu quyết: 0 - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Số tờ phiếu không ý kiến: 1 - Số phiếu biểu quyết: 1.000 - Tỷ lệ: 0,0031% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Số tờ phiếu không hợp lệ: 0 - Số phiếu biểu quyết: 0 - Tỷ lệ: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung 13.

**KẾT QUẢ BẦU CỬ:**

Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
Đặng Huy Cường	Thành viên Hội đồng quản trị	32.047.392 phiếu bầu	100%

## PHẦN 5

### THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Đại hội đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với 100% số phiếu tán thành.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Cảng Quy Nhơn kết thúc vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 12/4/2024.

*Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024*

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

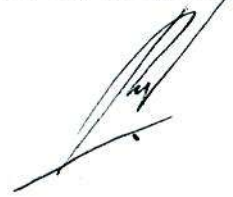


**Nguyễn Thị Phượng Linh**



**Trần Thị Hồng Hạnh**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Quang Dũng**



Số: 01 /2024/NQ-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 12/4/2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

Ngày 12/4/2024, tại Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Địa chỉ: số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định), Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn được tổ chức với sự tham gia của 19 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu 32.047.392 cổ phần chiếm 79,3057% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

**Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.

**Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**Nội dung 4:** Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án.

**Nội dung 5:** Thông qua Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).



**Nội dung 6:** Thông qua Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

**Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

**Nội dung 8:** Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

**Nội dung 9:** Thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024.

**Nội dung 10:** Thông qua Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

**Nội dung 11:** Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

**Nội dung 12:** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

**Nội dung 13:** Thông qua Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028 kèm theo Danh sách ứng cử viên.

## KẾT QUẢ BẦU CỬ

Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
Đặng Huy Cường	Thành viên Hội đồng quản trị	32.047.392 phiếu bầu	100%

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

### Nơi nhận:

- HĐQT Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Lưu: VT, NPTQTCty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Quang Dũng



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về việc Kết quả hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHCD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

**PHẦN I**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023**

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh, đầu tư đã đề ra, cụ thể như sau:

**1.1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh TH 2023/ 2022	Tỷ lệ đạt KH năm 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	12,3	9,6	89%	79%
	<i>Trong đó: sản lượng container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>180</i>	<i>151</i>	<i>110%</i>	<i>84%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.278	970,9	88%	76%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	135	144,4	212%	107%

*(Số liệu theo báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán)*

Về kết quả thực hiện công tác đầu tư: Kế hoạch đầu tư năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCD ngày 23/5/2023 với tổng giá trị 400,761 tỷ đồng, giá trị thực hiện năm

2023 là 334 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch đề ra.

(Chi tiết tại Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024)

### 1.2. Chỉ tiêu tài chính năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2023	31/12/2023
I	Chỉ tiêu thanh toán:			
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	4,46	3,24
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,49	3,16
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,98	3,02
II	Chỉ tiêu nợ:			
	- Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	22,4%	17%
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	%	28,9%	45%
III	Khả năng sinh lời			
	- LN sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,81%	19%
	- LN sau thuế/ TTS (ROA)	%	3,86%	9%
	- LN sau thuế/ VCSH (ROE)	%	4,90%	25%

Đánh giá chung: Các chỉ số khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2023 cho thấy, khả năng thanh toán trong ngắn hạn của Công Quy Nhơn tình hình tài chính rất tốt (khả năng thanh toán hiện thời, khả năng thanh toán nhanh đều >1), khả năng thanh toán tổng quát là 3,24 lần cho thấy về dài hạn, Công Quy Nhơn đủ khả năng thanh toán nợ.

### 2. Về kết quả trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022

- Công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Về việc chi trả cổ tức năm 2022: Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 với mức đã được ĐHĐCĐ thông qua là 12% /cổ phiếu; Hình thức chi trả cổ tức: bằng tiền và đã thực hiện chi trả vào ngày 25/10/2023.

3. Về chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	DVT: Đồng	
			Tiền lương chuyên trách	Tổng số tiền thù lao
1	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT		90.000.000
2	Đỗ Hùng Dương	Nguyên Chủ tịch HĐQT		90.000.000

3	Phạm Anh Tuấn	Nguyên Thành viên HĐQT		60.000.000
4	Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT		144.000.000
5	Lê Hồng Quân	TV HĐQT, Tổng Giám đốc		144.000.000
6	Nguyễn Thành Nam	TV HĐQT chuyên trách	864.000.000	
7	Phan Tuấn Linh	Thành viên HĐQT		120.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>864.000.000</b>	<b>648.000.000</b>

**4. Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:** Thực hiện ủy quyền của ĐHCĐ, HĐQT đã chọn **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY** là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

**5. Về dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn**

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-ĐHCĐ ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua chủ trương đầu tư dự án nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn. Hiện nay, Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn đã hoàn thành thi công hạng mục bến số 1 thuộc dự án vào tháng 3/2023. Ngày 20/7/2023, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH về việc khai thác thử nghiệm Cầu cảng số 1 thuộc bến Cảng Quy Nhơn và bắt đầu khai thác thử nghiệm từ tháng 8/2023. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng.

*(Chi tiết tại Báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHCĐ về triển khai dự án)*

**II. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến). Các cuộc họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng. Nội dung các cuộc họp đều mang tính thời sự và thiết thực, kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp, các thành viên HĐQT đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao. Tùy vào chương trình nội dung cuộc họp mà HĐQT có thể mời Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác tham dự để giải trình các vấn đề có liên quan đến nội dung cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia và thảo luận của Ban Kiểm soát. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

Bên cạnh đó, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, HĐQT cũng tổ chức thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và email về các nội dung đề xuất của Tổng Giám đốc trình HĐQT xem xét thông qua theo thẩm quyền.

Từ ngày 01/9/2022, HĐQT Công ty có Thành viên HĐQT chuyên trách căn cứ phân công nhiệm vụ để tham gia các cuộc họp giao ban với Ban Điều hành và cuộc họp, buổi làm việc với đơn vị trực thuộc để giải quyết các vấn đề tồn đọng kịp thời, hiệu quả.

## **2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 30 Nghị quyết và 38 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trước khi ban hành đều được sự nhất trí tán thành của các thành viên HĐQT, tuân thủ theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty cũng như Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; việc lấy ý kiến bằng văn bản đều được thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định Pháp luật có liên quan. Về cơ bản, HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của nhà nước và tình hình kinh tế khu vực. Năm 2023, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 và thông qua kế hoạch tiền lương năm 2023.
- Chỉ đạo các nội dung liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.
- Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và phối hợp với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chỉ đạo các công tác liên quan đến triển khai Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn và các Dự án đầu tư trong năm 2023 căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Chỉ đạo các nội dung có liên quan đến công tác niêm yết cổ phiếu QNP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 29/12/2023 vừa qua, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 833/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn chứng khoán HOSE.
- Chỉ đạo các nội dung liên quan đến việc thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).
- Năm 2023, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty để cập nhật các quy định của pháp luật, đồng thời điều chỉnh để phù hợp hơn với hoạt động, định hướng phát triển của Cảng Quy Nhơn. Bên cạnh đó, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của Công ty, HĐQT đã phê duyệt việc sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm nội bộ theo thẩm quyền nhằm tạo cơ sở cho các hoạt động của Công ty, cụ thể gồm có: Quy chế quản lý tài chính Công ty, Quy chế Công bố thông tin Công ty.
- Thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh, đầu tư, chế độ lương của người lao động phù hợp với thực tiễn của Công ty và chính sách nhà nước hiện hành.

### **3. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT**

Trong năm 2023, các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực quản lý của các thành viên HĐQT vì lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển của Công ty.

Các Thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia chủ trì/đồng chủ trì với Ban Tổng Giám đốc trong nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến mọi mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, chỉ đạo có hiệu quả và tiết kiệm thời gian nhất. Bên cạnh đó, các Thành viên HĐQT được phân công theo dõi một số lĩnh vực chuyên môn đã chủ động làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Đơn vị trực thuộc có liên quan để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý; đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn; lan tỏa văn hóa Kaizen, cải tiến liên tục để tạo nên những kết quả to lớn; thực hiện quản lý chi phí hiệu quả, loại bỏ các lãng phí, gia tăng năng suất trong sản xuất và vận hành doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

### **4. Báo cáo về danh sách người có liên quan; các giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

Danh sách người có liên quan đã được Công ty công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, Báo cáo được đăng tải tại Mục Quan hệ cổ đông trên website công ty tại đường dẫn: [www.quynhonport.vn](http://www.quynhonport.vn).

Các giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

### **5. Hoạt động giám sát của HĐQT:**

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Thành viên HĐQT chuyên trách thường xuyên tham gia các cuộc họp, giao ban sản xuất kinh doanh hàng tuần, tháng, đột xuất của Công ty. Chủ động trao đổi, thảo luận, có ý kiến góp ý với Ban Tổng Giám đốc để các Nghị quyết của HĐQT được triển khai có hiệu quả, nhanh chóng nhằm quản lý tốt các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị chủ trì/đồng chủ trì với Ban Tổng Giám đốc trong nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến mọi mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, chỉ đạo có hiệu quả và tiết kiệm thời gian nhất.

- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 23/5/2023.

- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng

Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, phương tiện thiết bị cho hoạt động sản xuất của Công ty.

- Giám sát và có những chỉ đạo định hướng hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với Điều lệ, các quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật.

- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện, có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định hiện hành của Nhà nước trong các mặt hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ thông qua văn bản, hệ thống văn phòng điện tử của Công ty, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 phù hợp với nghị quyết của ĐHCĐ thường niên, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban tuần, tháng để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong kỳ và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác tốt.

Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

**a. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động Công ty:**

Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tập trung và phát huy mọi nguồn lực để hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra. Ban Tổng giám đốc Công ty luôn quan tâm và theo dõi sát tình hình từ công tác nội bộ đến công tác đối ngoại, đồng thời, chỉ đạo và giải quyết hợp lý trong từng trường hợp, từng thời điểm. Ban Tổng giám đốc đã báo cáo, đề xuất nhiều vấn đề, phương hướng quan trọng để Hội đồng quản trị xem xét và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp

với nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và chấp hành tốt các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong quá trình điều hành hoạt động SXKD.

Việc Công bố thông tin theo quy định được Công ty thực hiện tốt đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, minh bạch, đầy đủ.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

***b. Đánh giá đối với bộ máy điều hành của Công ty:***

Bộ máy điều hành Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao để tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động và đem đến lợi ích cho các cổ đông.

Tập thể người lao động trong Công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành công chung của Công ty.

***c. Đánh giá đối với Người đại diện phần vốn của Cảng Quy Nhơn tại Doanh nghiệp khác:***

Người đại diện phần vốn của Cảng Quy Nhơn tại các Công ty liên kết, công t có vốn góp cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty.

## **PHẦN II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

Căn cứ công tác điều tra, khảo sát, phân tích thị trường, tình hình kế hoạch hàng hóa của các chủ hàng thông qua cảng năm 2023; mức độ cạnh tranh của các cảng trong khu vực, dự kiến cơ cấu sản lượng hàng hóa năm 2024 và đặc điểm tình hình phát triển kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng tại địa phương và khu vực, Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành và tập thể CBCNV tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong công tác quản trị, điều hành phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2024, với kế hoạch và định hướng sau:

#### **1. Mục tiêu chung:**

- Mở rộng, phát triển Cảng Quy Nhơn theo quy hoạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng chăm sóc khách hàng theo định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”.

- Tập trung phát triển nguồn hàng container, đặc biệt nguồn hàng Tây Nguyên, hàng trong vùng hậu phương nhưng chưa xuất/nhập thông qua Cảng, phát triển dịch vụ logistics.

- Áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, quản lý của doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao, đồng thời tạo sự tiện ích để tăng trải nghiệm tích cực cho khách hàng.

- Đẩy mạnh hoạt động Kaizen trong hoạt động quản trị, quản lý khai thác.

- Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 theo kế hoạch đề ra.

## 2. Mục tiêu cụ thể:

HDQT thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2024 báo cáo và trình ĐHCĐ năm 2024 xem xét thông qua gồm các chỉ tiêu sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	So sánh KH 2024/TH 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	9,6	11,5	120%
	<i>Trong đó: SL container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>151</i>	<i>180</i>	<i>119%</i>
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	970,9	1.247	128%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	144,4	115	80%

*Kế hoạch đầu tư năm 2024:* Kế hoạch đầu tư trong năm 2024 là 250.987 tỷ đồng, trong đó đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng là 87,51 tỷ đồng, đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị là 143,691 tỷ đồng, đầu tư công nghệ thông tin 10,98 tỷ đồng; duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật 8,806 tỷ đồng (*Chi tiết tại Tờ trình phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024*).

## 3. Giải pháp để hoàn thành kế hoạch

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cần tập trung xây dựng và triển khai các giải pháp sau đây:

- Duy trì toàn bộ các khách hàng hiện hữu, phát triển khách hàng mới và tăng trưởng thị phần hàng hóa trong khu vực. Tập trung nguồn lực, tận dụng tối đa lợi thế của hệ sinh thái cảng biển – vận tải biển – logistics của VIMC để triển khai chương trình marketing chuỗi, cung cấp các dịch vụ ngoài bốc xếp, các dịch vụ logistics với định hướng “lấy khách hàng làm trung tâm”.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, tìm kiếm khách hàng, nguồn hàng, mở rộng vùng hàng hóa cho cảng. Đẩy mạnh phát triển nguồn hàng từ các thị trường tiềm năng như Tây Nguyên, Lào, Campuchia...

- Cung cấp cho khách hàng các phương thức, giải pháp mới thông qua việc container hóa một số mặt hàng rời phù hợp. Tăng trưởng doanh thu từ các hoạt động ngoài truyền thống.

- Triển khai hiệu quả hoạt động đầu tư, đảm bảo tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trang thiết bị khai thác cho bến số 1 cảng Quy Nhơn.

- Tiếp tục thực hiện quản lý chi phí hiệu quả, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả



khai thác. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hoàn thiện hệ thống quản trị bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp, tiệm cận với tiêu chuẩn khu vực. Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa và áp dụng các quy trình chuẩn SOP trong quản trị, điều hành và khai thác.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chú trọng đội ngũ nhân lực kỹ thuật, quản trị doanh nghiệp, quản trị công nghệ. Đổi mới công tác tuyển dụng, đẩy mạnh hoạt động đào tạo, duy trì và phát huy văn hóa đào tạo huấn luyện nội bộ.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo về Kết quả hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, NPTQTCT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CẢNG  
QUY NHƠN  
M.S.D.N. 410025  
T.P. QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH



Nguyễn Quang Dũng



**Danh sách giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2023**

Số	Tên chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Ban Quản lý dự án chuyên ngành hàng hải	Đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC). VIMC là Công ty mẹ của QNP	Số 010010459 5-007 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần thứ 2 ngày 01/10/2020	01 Đào Duy Anh, p. Phuong Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2021	Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT ngày 17/6/2021 phê duyệt ký hợp đồng ủy thác QLDA ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn với BQL dự án chuyên ngành hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty HHVN - CTCP.	Nội dung: ủy thác Quản lý dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số: 02/2021/QLDA-CQN ngày 18/06/2021, Giá trị hợp đồng là 4.822.988.500 đồng.
2	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	Công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	Số 020011941 1 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 10 ngày 24/06/2021	72 Trần Đăng Ninh, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2020	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 13/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung giao dịch: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch; lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số TV03/2020/HĐTV/QNP-CMB ngày 16/01/2020 Tổng giá trị hợp đồng: 2.256.092.315 đồng
					Năm 2023	Nghị quyết số 244/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Ký hợp đồng tư vấn "GT1 Lập báo cáo nghiên cứu khả thi" thuộc dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên bến số 1 - Cảng Quy Nhơn với CTCP tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	Nội dung giao dịch: Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư cần trục quay đa năng trên bến số 1 - Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số 0501/2023/HĐ-TVXD ngày 05/01/2023 Tổng giá trị hợp đồng: 431.215.200 đồng.

S t t	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
3	Công ty cổ phần VIMC Logistics	Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	Mã số thuế: 0102345275 cấp ngày 10/08/2007 tại Thành phố Hà Nội	01 Đào Duy Anh, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội	Năm 2020, năm 2023	<p>- Nghị quyết số 151/NQ-HĐQT ngày 25/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc chấp thuận ký hợp đồng thuê thiết bị với Công ty cổ phần VIMC Logistics.</p> <p>- Quyết định số 109/QĐ-HĐQT ngày 18/7/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc ký kết Hợp đồng thuê phương tiện xếp dỡ container với Công ty cp VIMC Logistics</p>	<p>Nội dung: Cảng Quy Nhơn thuê xe nâng container của VIMC Logistics để khai thác container. Hợp đồng số: 26/VNLL-QNP/2020, ngày 26/06/2020 (đã thanh lý năm 2023); Hợp đồng số: 2007/VNLL-QNP/2023 ngày 20/7/2023.</p> <p>Giá trị giao dịch trong năm 2023: 4.113.629.020 đồng</p>
4	Công ty Vận tải biển VIMC – Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VLC)	Chi nhánh của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	Mã số thuế: 0100104595-011 cấp ngày 21/10/2004 tại Thành phố Hà Nội	Số 01 Đào Duy Anh, phường Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2022	<p>- Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT ngày 03/3/2022 Về việc ký hợp đồng với các công ty có vốn góp của VIMC.</p> <p>- Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 về việc gia hạn ký hợp đồng với các Công ty có phần vốn sở hữu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - VIMC</p>	<p>Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp cho VLC dịch vụ xếp dỡ, sửa chữa, vệ sinh container, dịch vụ hàng hải</p> <p>Hợp đồng Cung cấp dịch vụ về container tại Cảng Quy Nhơn số 11/HĐKT/Container/2023/VLC-QNP; Hợp đồng sửa chữa container số VLC-QNP/SSC/2022</p> <p>Doanh thu trong năm 2023 với bên liên quan trên là: 11.655.609.970 đồng</p>

S t t	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
5	Chi nhánh Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam - Đại lý Hàng hải Quy Nhơn (Vosa Quy Nhơn)	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	030043789 8-009 cấp ngày 03/01/2007 tại tỉnh Bình Định	147 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Năm 2023	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 về việc gia hạn ký hợp đồng với các Công ty có phần vốn sở hữu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - VIMC	Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ xếp dỡ, giao nhận và cung ứng các dịch vụ hàng hải cho Vosa Quy Nhơn; Cảng Quy Nhơn cho Vosa Quy Nhơn thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc. Hợp đồng số 307/THO/2022/02, Phụ lục 01 ngày 27/7/2023 về việc thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc; Hợp đồng số 138/DLY/2023/01 về việc xếp dỡ, giao nhận, và cung ứng các dịch vụ hàng hải năm 2023 Doanh thu trong năm 2023 với bên liên quan trên là: 14.643.337.816 đồng
6	Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp hàng hải (INSECO)	Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nắm giữ 20% vốn điều lệ của INSECO	410025890 9 ngày 07/02/2006 tại tỉnh Bình Định	Lô A3, đường số 2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Năm 2023	Không có	Nội dung: Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn mua khí công nghiệp của INSECO để phục vụ công tác sửa chữa. Giá trị giao dịch trong năm 2023 với bên liên quan: 114.169.158 đồng

Số	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
7	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (VTSC)	VTSC là công ty do Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco) nắm giữ 46,45% vốn điều lệ. Vosco là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	020113768 ngày 22/12/2010 tại Thành phố Hải Phòng	Số 215 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Năm 2023	Không	Nội dung: Cước thuê cầu cảng (Cảng Quy Nhơn) để cấp nhiên liệu cho tàu thủy bằng phuy, kiện Tổng giá trị giao dịch năm 2023: 3.500.000 đồng
8	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn (QNPLGS)	QNPLGS là công ty TNHH MTV do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn làm chủ sở hữu	410161613 8 cấp ngày 6/01/2022 tại Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Năm 2022	Nghị quyết số 137/NQ-HĐQT ngày 24/6/2022 về việc ký kết hợp đồng giao dịch giữa Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn và Công ty CP Cảng Quy Nhơn.	- Nội dung: + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.01 ngày 29/6/2022 về việc cho thuê cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.02 ngày 29/6/2022 về việc cho thuê bãi Cảng Quy Nhơn; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.03 ngày 26/7/2022 về việc thuê quản lý, vận hành khai thác cung ứng nước ngọt; + Hợp đồng số 024/2022/QNP-QNPLGS/03-NUOCNGOT ngày 26/7/2022 về việc cung cấp nước ngọt cho khách hàng; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.04 ngày 26/7/2022 về việc thuê văn phòng làm việc và các tiện tích văn phòng; + Hợp đồng số 024/THO/2023/02 ngày 29/4/2023 về việc thuê cơ sở hạ tầng nhà văn phòng làm việc; + Hợp đồng số 024/THO/2023/02B ngày

S t t	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
							<p>12/6/2023 về việc cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu xe, sửa chữa, và dịch vụ liên quan đến phương tiện vận tải bộ;</p> <p>+ Hợp đồng số 024/THO/2023/02.01K ngày 21/5/2023, Số 024/THO/2023/02.02K ngày 29/8/2023, và Số 024/THO/2023/02.02K ngày 14/12/2023 về việc thuê kho lưạ chứa hàng hóa;</p> <p>+ Hợp đồng số 01/2023/QNP-QNPLGS/MBNL ngày 31/12/2022 về việc mua bán nhiên liệu;</p> <p>+ Hợp đồng số 024/THO/2023/03 ngày 30/01/2023 về việc thuê phương tiện vận chuyển, công nhân xếp dỡ hàng hóa;</p> <p>+ Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2023/03-CN ngày 30/01/2023 về việc xếp dỡ hàng hóa, buộc còi dây tàu;</p> <p>+ Hợp đồng số 01/HĐKT-CONT/QNP-QNPLGS/2023 ngày 02/01/2023 về việc cho thuê công nhân;</p> <p>+ Hợp đồng số 025/PBB/2023/01 ngày 03/01/2023 về việc xếp dỡ, lưu kho hàng phân bón;</p> <p>+ Hợp đồng số 134/HĐKT/Container-DVTB/2023/LOGISTICS-QNP ngày 15/4/2023 về việc cung cấp dịch vụ về container tại Cảng.</p> <p>- Doanh thu năm 2023 với bên liên quan là: 13.012.941.902 đồng.</p> <p>- Tổng giá trị thanh toán cho bên liên quan năm 2023 là: 27.635.657.851 đồng.</p>

Số	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
9	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	Người có liên quan của Công ty; Người có liên quan của người nội bộ (kể từ 26/4/2023)	4100694020 cấp ngày 28/01/2008 tại tỉnh Bình Định	Số 03 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Năm 2017	Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT ngày 19/7/2017 về việc ký hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng	Nội dung: hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng thuộc quyền sở hữu của Tân Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số: 168/2017/HĐKT ngày 19/7/2017 giữa Cảng Quy Nhơn và Tân Cảng Quy Nhơn. Tổng giá trị đã thanh toán trong năm 2023 cho bên liên quan: 26.600.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT)
					Năm 2019	- Nghị quyết số 86/NQ-HĐQT ngày 31/7/2019 v/v thuê và cho thuê mặt bằng phục vụ sản xuất kinh doanh. - Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 30/6/2023 của HĐQT Công ty v/v ký kết Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng Hợp tác kinh doanh giữa CTCP Cảng Quy Nhơn và CTCP Tân Cảng Quy Nhơn	Nội dung: CTCP Cảng Quy Nhơn thuê mặt bằng bãi cảng của CTCP Tân Cảng Quy Nhơn để khai thác. Hợp đồng kinh tế số 168/THO/2019/02B ngày 10/8/2019; Hợp đồng kinh tế số 168/THO/2023/02B ngày 30/6/2023. Tổng giá trị đã thanh toán trong năm 2023 cho bên liên quan: 2.771.870.400 đồng (chưa bao gồm VAT)
					Năm 2022	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 01/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: CTCP Cảng Quy Nhơn thuê mặt bằng mở rộng sau cầu cảng của Tân Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số 168/2022/02MR ngày 02/5/2022. Tổng giá trị đã thanh toán trong năm 2023 cho bên liên quan: 720.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT)
					Năm 2023		Số tiền điện chiếu sáng Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn phải trả cho Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn là: 53.334.400 đồng

**BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHCD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nội dung cụ thể như sau:

**I. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023:**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (HĐQT) có tất cả 05 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên HĐQT độc lập.

Trong năm 2023, Thành viên HĐQT độc lập đã chủ động trao đổi các thông tin với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý tại Công ty.

Thành viên HĐQT độc lập tham gia và tích cực có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty, cũng như các nội dung xin ý kiến bằng văn bản của HĐQT. Đối với một số nội dung trọng điểm (như công tác đầu tư phát triển, công tác lao động – tiền lương,...), Thành viên HĐQT độc lập đã đưa ra đề xuất về việc tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi chuyên sâu giữa các Thành viên HĐQT và Ban Điều hành, các đơn vị chuyên môn có liên quan để kịp thời giải quyết công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.

**II. Đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:**

Trên cơ sở kết quả hoạt động trong năm 2023, Thành viên HĐQT độc lập đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2023 như sau:

- Tất cả các Thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ các chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Việc thông qua và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp HĐQT hoặc xin ý kiến bằng văn bản, tuân





thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định ban hành đều được thông báo đến Ban Kiểm soát cũng như các đối tượng có liên quan.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập kịp thời, hiệu quả; tất cả các cuộc họp HĐQT trong năm 2023 đều có sự tham gia và có ý kiến của Ban Kiểm soát Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

- Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện của Công ty đảm bảo tuân thủ các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết quả/tiến độ thực hiện các nội dung được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó đã được HĐQT cập nhật, báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Đối với việc thực hiện các giao dịch với đối tượng có liên quan: Trong năm 2023, Tổng giám đốc đã thực hiện báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị về việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn với các đối tượng có liên quan với Công ty/Người nội bộ/Cổ đông lớn của Công ty. Hội đồng quản trị đã xem xét và tham gia có ý kiến, bỏ phiếu biểu quyết về các nội dung này; việc tính phiếu biểu quyết không bao gồm phiếu của các Thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua nội dung trên được công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi ban hành; đồng thời, danh sách giao dịch với các đối tượng có liên quan đã được Công ty công bố thông tin đầy đủ tại Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, Báo cáo thường niên Công ty năm 2023 (*Danh sách Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phê duyệt việc ký hợp đồng, giao dịch với các đối tượng có liên quan năm 2023 kèm theo Báo cáo*).

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành Công ty được thực hiện hiệu quả, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ. Việc giám sát được thực hiện thông qua hình thức các Thành viên HĐQT trực tiếp tham gia một số cuộc họp của Ban Điều hành Công ty; hoặc yêu cầu Ban Điều hành Công ty báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của Thành viên HĐQT, Ban Điều hành được quy định và giám sát thực hiện căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT.





**Đanh sách Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phê duyệt việc ký hợp đồng, giao dịch với các đối tượng có liên quan năm 2023**

(Kèm theo Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập tại ĐHĐCĐ thường niên CTCP Cảng Quy Nhơn năm 2024)

Số TT	Nội dung
1	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 về việc gia hạn ký hợp đồng với các Công ty có phần vốn sở hữu của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - VIMC.
2	Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 30/6/2023 ký kết Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng Hợp tác kinh doanh giữa Công ty cp Cảng Quy Nhơn và Công ty cp Tân Cảng Quy Nhơn.
3	Quyết định số 109/QĐ-HĐQT ngày 18/7/2023 về việc ký kết Hợp đồng thuê phương tiện xếp dỡ container với Công ty cổ phần VIMC Logistics.
4	Nghị quyết số 160/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng với Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn.
5	Nghị quyết số 161/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn
6	Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng với các công ty con, chi nhánh của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP.



BAN KIỂM SOÁT

Quy Nhơn, ngày 2 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY; tình hình hoạt động, báo cáo và hồ sơ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn trong năm tài chính 2023;

Tôi xin thay mặt Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Cảng Quy Nhơn) báo cáo trước Đại hội các nội dung như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bầu phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Trong năm 2023, Đại hội cổ đông đã thông qua việc miễn nhiệm bà Dương Thị Hồng Hạnh – Trưởng ban Kiểm soát và bầu bổ sung ông Đỗ Tuấn Nam; Ban Kiểm soát Cảng Quy Nhơn đã thống nhất bầu ông Đỗ Tuấn Nam làm Trưởng Ban Kiểm soát. Hiện nay, các thành viên BKS gồm:

1. Ông Đỗ Tuấn Nam - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Bà Vũ Thị Diệp - Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Phan Thị Mai - Thành viên Ban Kiểm soát

**1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát**

- Thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát luôn đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Quy Nhơn cũng như tại các đơn vị thành viên được kiểm tra.

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ và thường xuyên trao đổi thông tin qua các phương tiện thông tin liên lạc, đánh giá các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phục vụ cho mục đích kiểm soát. Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và tham gia ý kiến về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, các vấn đề

Ban Điều hành trình xin ý kiến Hội đồng quản trị theo thẩm quyền. Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường của cổ đông hay nhóm cổ đông nào.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo hàng kỳ. Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2023. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong công tác quản lý và điều hành thực hiện nhiệm vụ.

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Thẩm định Báo cáo kiểm toán của Công ty Kiểm toán, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2023; Xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn.

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, phát huy tinh thần làm việc tập thể để thực hiện công việc một cách khách quan và đạt hiệu quả cao nhất. Các thành viên đã chủ động trong công việc, có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2023. Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập, cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và của Công ty.

## **2. Tình hình và kết quả cuộc họp của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham dự đầy đủ của các thành viên Ban Kiểm soát. Nội dung và kết quả cuộc họp cụ thể như sau:

- Tại kỳ họp và làm việc tháng 4/2023, Ban Kiểm soát đã họp thống nhất đánh giá thực hiện việc giám sát việc quản lý điều hành, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư năm 2022; thẩm định BCTC, Báo cáo của HĐQT và Ban Điều hành năm 2023.

- Tại kỳ họp tháng 6/2023, Ban Kiểm soát đã họp để bầu Trưởng Ban Kiểm soát sau khi có sự thay đổi về thành viên Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát thống nhất phân công công việc giữa các thành viên Ban Kiểm soát và thực hiện việc kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư năm 2023 của Cảng Quy Nhơn.

- Tại kỳ họp tháng 8/2023, Ban Kiểm soát đã họp thống nhất việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 06 tháng đầu năm 2023.

- Tại kỳ họp tháng 11/2023, Ban Kiểm soát đã họp thống nhất việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Quý III năm 2023; dự kiến kết quả cả năm 2023 và công tác lập kế hoạch SXKD năm 2024.

Các thành viên Ban Kiểm soát đều hoạt động không chuyên trách, hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua. Trong năm 2023, các KSV đã nhận số tiền thù lao chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Giai đoạn	Thù lao (VND) bao gồm thuế TNCN
1	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng ban KS	T6-T12/2023	84.000.000
2	Dương Thị Hồng Hạnh	Trưởng ban KS	T1-T5/2023	60.000.000
3	Vũ Thị Diệp	Thành viên BKS	T1-T12/2023	120.000.000
4	Phan Thị Mai	Thành viên BKS	T1-T12/2023	120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>384.000.000</b>

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### 1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện năm 2023:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Biến động so với (tỷ lệ %)	
		Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4]/[2]	[6]=[4]/[3]
Tổng doanh thu	852,12	693,55	558,96	66%	81%
- DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	823,49	678,00	532,72	65%	79%
- Doanh thu hoạt động tài chính	26,36	14,75	25,34	96%	172%
- Thu nhập khác	2,27	0,80	0,90	40%	112%
Tổng chi phí	789,73	572,50	430,27	54%	75%
Lợi nhuận trước thuế	62,39	121,05	128,69	206%	106%
Cổ tức	12%	12%	12%	100%	100%

(Số liệu BCTC riêng năm 2023 đã kiểm toán)

\* Doanh thu hoạt động kinh doanh chính của Công ty chủ yếu từ lĩnh vực khai thác cảng, hoạt động tài chính (cổ tức/lợi nhuận được chia từ các công ty có vốn góp) và một số hoạt động khác.

- Tổng doanh thu năm 2023 của Công ty mẹ là 558,96 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch, bằng 66% năm trước. Trong đó:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ là 532,72 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch, bằng 65% cùng kỳ năm trước.

*Nguyên nhân:* Sản lượng hàng hoá giảm so với cùng kỳ làm cho doanh thu giảm. Số liệu năm 2022 bao gồm số liệu Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp – chi nhánh Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (đã chấm dứt kinh doanh và chuyển hoạt động sang Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn 100% vốn điều lệ Cảng Quy Nhơn nắm giữ).

\* Lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 128,69 tỷ đồng, tăng 66,3 tỷ đồng so với năm trước.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2023 tăng 106% so với năm trước và đạt 106% kế hoạch năm được giao chủ yếu do các nguyên nhân:

- Chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng năm 2023 giảm 64,3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 do không trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý liên quan đến tranh chấp của Cảng Quy Nhơn với Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long (53,6 tỷ đồng) như năm 2022; và miễn giảm 30% tiền thuê đất của Nhà nước, tương đương 10,7 tỷ đồng.

\* Cổ tức: tỷ lệ thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 là 12%/cổ phần, đã thực hiện chi trả trong năm 2023.

Nội dung	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Biến động so với (tỷ lệ %)	
		Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4]/[2]	[6]=[4]/[3]
Tổng doanh thu	1098,69	1292,81	970,92	88%	75%
- DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1069,10	1278,00	938,44	88%	73%
- Doanh thu hoạt động tài chính	27,32	13,35	27,81	102%	208%
- Thu nhập khác	2,27	1,46	4,67	205%	320%
Tổng chi phí	1031,09	1157,80	826,58	80%	71%
Lợi nhuận trước thuế	67,60	135,01	144,34	214%	107%
Cổ tức	12%	12%	12%	100%	100%

*(Số liệu BCTC hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán)*

Mặc dù doanh thu năm 2023 không đạt kế hoạch và thấp so với năm 2022, tuy nhiên Cảng Quy Nhơn đã tập trung các biện pháp để tăng cường hiệu quả kinh doanh, tăng tỷ suất lợi nhuận gộp từ 16,58% năm 2022 lên 22,77% năm 2023.

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã ký hợp đồng thuê Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán BCTC năm 2023. Kiểm toán viên độc lập cũng đã đưa ra ý kiến và Ban Kiểm soát cũng thống nhất với ý kiến:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Cảng Quy Nhơn tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

## **2. Công tác quản lý và đầu tư tài sản cố định & xây dựng cơ bản, quản lý và đầu tư tài chính**

\* Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện công tác đầu tư với tổng giá trị khoảng 330 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch đầu tư năm 2023.

- Cảng Quy Nhơn tập trung vào dự án trọng điểm đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn. Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-ĐHCD ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn. Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn đã hoàn thành thi công hạng mục bến số 1 thuộc dự án vào tháng 3/2023. Ngày 20/7/2023, Cục Hàng hải Việt Nam có Văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH về việc khai thác thử nghiệm Cầu cảng số 1 thuộc bến Cảng Quy Nhơn và bắt đầu khai thác thử nghiệm từ tháng 8/2023. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng.

- Ngoài ra, Cảng Quy Nhơn đã hoàn thành một số dự án như: Dự án mua sắm trang thiết bị: Khung chụp spreader cầu QC, Nâng cấp hệ thống chiếu sáng và di dời nguồn cấp điện hạ áp bến số 1 mở rộng cảng Quy Nhơn.

- Các dự án đang thực hiện như: Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn, Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1, khu đất 3,8ha); Thiết bị xếp dỡ bến số 1 (2 cần trục đa năng 45T); Xe ủi D39/D40 (2 xe); Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7; Nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng và khu sản xuất; ...

\* Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2023 là 75,608 tỷ đồng, bao gồm:

- 01 Công ty con với tổng giá trị đầu tư: 50 tỷ đồng;
- 01 Công ty liên doanh liên kết với tổng giá trị đầu tư: 7,6 tỷ đồng.
- Khoản đầu tư vào 01 đơn vị khác với tổng giá trị đầu tư: 18 tỷ đồng.

Trong năm 2023, tổng lợi nhuận sau thuế của các công ty con, công ty liên kết của Cảng Quy Nhơn là 5,1 tỷ đồng, trong đó cổ tức lợi nhuận được chia là 4,56 tỷ đồng.

Kết quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn góp:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công ty con, công ty liên kết	Lợi nhuận sau thuế		Cổ tức	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
1	2			13	14
A	Đầu tư vào công ty con, liên kết	12.784,0	5.162,0	2.458,0	-
1	Công ty Cổ Phần dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải	8.624,0	1.501,0	960,0	Chưa phân phối
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistisc Cảng Quy Nhơn	4.160,0	3.661,0	1.498,0	Chưa phân phối
B	Đầu tư góp vốn vào Công ty khác	31.559,0	-	3.600,0	-
1	Công ty Cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	31.559,0		3.600,0	Chưa phân phối
<b>Cộng</b>		<b>44.343,0</b>	<b>5.162,0</b>	<b>6.058,0</b>	<b>-</b>

### 3. Công tác tái cơ cấu và xử lý tồn đọng

- Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp – chi nhánh Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Xí nghiệp): Đã hoàn thành việc đóng mã số thuế và chấm dứt hoạt động Xí nghiệp (Thông báo số 9172/23 ngày 04/7/2023 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định về việc chấm dứt hoạt động Xí nghiệp KDDVTH - Chi nhánh CTCP Cảng Quy Nhơn). Công ty đã tiến hành kiểm kê các tài khoản còn số dư trên sổ sách kế toán của Xí nghiệp để tiến hành kết chuyển toàn bộ số dư trên sổ sách về Cảng Quy Nhơn.

- Cảng Quy Nhơn đã tiến hành các thủ tục ký kết hợp đồng và thuê đơn vị tổ chức thẩm định giá trị khoản đầu tư, thuê đơn vị tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (INSECO).

- Liên quan đến vụ kiện với Công ty Cửu Long, hiện tại, đã có có Quyết định Giám đốc thẩm của Toà án Nhân dân tối cao: chấp thuận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm soát nhân dân tối cao; huỷ Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm, huỷ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm; giao hồ sơ vụ án cho Toà án Nhân dân tỉnh Bình Định xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tuy nhiên, Cục Thi hành án tỉnh Bình Định đã thực hiện khấu trừ số tiền hơn 53,48 tỷ đồng trong tài khoản của Cảng Quy Nhơn tại Ngân hàng Vietinbank - Bình Định và đã thực hiện chi trả số tiền trên cho Công ty Cửu Long. Cục Thi hành án tỉnh Bình Định đã có quyết định đình chỉ thi hành án nhưng tại các quyết định này không bao gồm việc hoàn trả lại cho Cảng Quy Nhơn số tiền đã thi hành án.



#### 4. Niêm yết cổ phiếu QNP

Ngày 18/01/2024 cổ phiếu QNP chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán HOSE theo Quyết định số 833/QĐ-SGDHCM ngày 29/12/2023 của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

#### 5. Chỉ tiêu tài chính năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2023	31/12/2023
I	Chỉ tiêu thanh toán:			
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	4,46	3,24
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,49	3,16
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,98	3,02
II	Chỉ tiêu nợ:			
	- Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	22,4%	17%
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	%	28,9%	45%
III	Khả năng sinh lời			
	- LN sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,81%	19%
	- LN sau thuế/ TTS (ROA)	%	3,86%	9%
	- LN sau thuế/ VCSH (ROE)	%	4,90%	25%

Đánh giá: Các chỉ số khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2023 cho thấy, khả năng thanh toán trong ngắn hạn của Công Quy Nhơn rất tốt (khả năng thanh toán hiện thời, khả năng thanh toán nhanh đều >1), khả năng thanh toán tổng quát là 3,24 lần cho thấy về dài hạn, Công Quy Nhơn đủ khả năng thanh toán nợ.

#### 6. Về quản lý công nợ:

a. Tình hình công nợ phải thu:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 01/01/2023		Tại 31/12/2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
<b>I. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>86,2</b>	<b>92%</b>	<b>80,56</b>	<b>92%</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	66,1	71%	72,07	82%
Trả trước cho người bán ngắn hạn	18,2	19%	10,32	12%
Phải thu về cho vay ngắn hạn				
Phải thu ngắn hạn khác	6,7	7%	2,71	3%
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(4,8)		(4,54)	
Tài sản thiếu chờ xử lý				

Chỉ tiêu	Tại 01/01/2023		Tại 31/12/2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
<b>II. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>7,3</b>	<b>8%</b>	<b>7,35</b>	<b>8%</b>
Phải thu về cho vay dài hạn				
Phải thu dài hạn khác	7,3	8%	7,35	8%
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi				
<b>Tổng nợ phải thu (= I + II)</b>	<b>93,5</b>	<b>100%</b>	<b>87,91</b>	<b>100%</b>

Đánh giá:

Tổng số nợ phải thu tại ngày 31/12/2023 là 87,91 tỷ đồng, bằng 94% so với thời điểm 01/01/2023, trong đó: các khoản phải thu ngắn hạn là 80,56 tỷ đồng, giảm 7% (tương ứng với 5,6 tỷ đồng) so với thời điểm đầu năm chủ yếu do khoản Trả trước cho người bán giảm 7% (tương ứng với 8 tỷ đồng) so với đầu năm.

Tổng nợ xấu tại thời điểm 31/12/2023 của Cảng Quy Nhơn là 7,6 tỷ đồng, Cảng Quy Nhơn đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi số tiền 4,54 tỷ đồng theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính. Trong đó, chủ yếu là trích lập dự phòng đối với khoản phải thu khó đòi.

b. Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 01/01/2023		Tại 31/12/2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
<b>Các khoản phải trả ngắn hạn</b>	<b>222,5</b>	<b>100%</b>	<b>147,4</b>	<b>41%</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	116	52%	79,9	22%
Người mua trả trước ngắn hạn	1,8	1%	4,0	1%
Thuế và các khoản phải nộp NN	7,5	3%	10,8	3%
Phải trả người lao động	26,6	12%	45,3	13%
Chi phí phải trả ngắn hạn			0,4	
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn				
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn				
Phải trả ngắn hạn khác	1,4	1%	1,4	0%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	53,6	24%		
Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	15,6	7%	5,6	2%
<b>Các khoản phải trả dài hạn</b>			<b>215,2</b>	<b>59%</b>
Phải trả dài hạn khác				
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn			215,2	59%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>222,5</b>	<b>100%</b>	<b>362,7</b>	<b>100%</b>

Đánh giá:

Tổng số nợ phải trả tại ngày 31/12/2023 là 362,7 tỷ đồng. Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn: 147,4 tỷ đồng chủ yếu phải trả người bán: 79,9 tỷ đồng.

+ Nợ dài hạn: Vay dài hạn tài trợ dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn, tại thời điểm 31/12/2023 số dư tài khoản vay là 215,2 tỷ đồng.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban Kiểm soát nhận thấy:

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong năm 2023 tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT, các quy định pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn đã xây dựng Chương trình hành động năm 2023 (ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023), tại cuộc họp thường kỳ hàng quý, HĐQT Cảng Quy Nhơn thực hiện rà soát, kiểm điểm công tác và xây dựng kế hoạch hoạt động cho quý tiếp theo.

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp đầy đủ theo quy định. Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn ban hành các Nghị quyết/Quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐQT tại cuộc họp; hoặc kết quả tổng hợp phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, đảm bảo hồ sơ ban hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đầy đủ theo quy định. Về việc ban hành một số Nghị quyết/Quyết định chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều 57 Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến các vấn đề: hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động đầu tư; công tác tổ chức, cán bộ; ban hành các quy trình, quy chế quản trị doanh nghiệp; ... Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn đánh giá, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc kiểm điểm kết quả, tiến độ thực hiện của Ban Tổng Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành, các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) để kịp thời tháo gỡ.

Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban Điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Tổng Giám đốc báo cáo về các đối tượng có liên quan của hợp đồng, giao dịch và trình dự thảo hợp đồng/nội dung chính của giao dịch cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các hợp đồng, giao dịch không tham gia biểu quyết.

#### **1. Việc giám sát hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp**

Định kỳ hàng tháng và đột xuất, HĐQT thường xuyên tổ chức họp, trao đổi về kết quả triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, tình hình thực hiện các giải pháp quản trị Công ty để giám sát hiệu quả hoạt động của Công ty theo

từng tháng, từng quý nhằm kịp thời đưa ra các quyết định theo đúng thẩm quyền đề định hướng hoạt động cho Ban Điều hành.

**Đánh giá:** Trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến tình hình thực tiễn Hội đồng quản trị đã định hướng và chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát đánh giá trong thời gian qua mặc dù nền kinh tế còn rất khó khăn, Hệ thống quản trị và điều hành đảm bảo năng lực đáp ứng hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty.

## **2. Tình hình triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT**

Ban Tổng giám đốc luôn kịp thời triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo của HĐQT Công ty theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.

Tổng giám đốc và Ban Điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao; chủ động trong công tác tái cấu trúc bộ máy nhân sự và quản lý doanh nghiệp; chủ động trong công tác tái cơ cấu nợ.

Ban Điều hành triển khai BSC-KPI để chỉ đạo, giao kế hoạch tới các đơn vị/bộ phận để có căn cứ đánh giá kết quả thực hiện của từng đơn vị/bộ phận so với kế hoạch được giao.

## **3. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh**

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và chỉ đạo các bộ phận liên quan triển khai đầy đủ.

- Ban Tổng giám đốc có sự phân công công việc rõ ràng giữa Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc để chủ động trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Tổng giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban để rà soát tiến độ thực hiện công việc, kịp thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2023 đã được thông qua, Tổng giám đốc đã triển khai tới từng đơn vị/bộ phận, thực hiện các giải pháp phát triển hoạt động kinh doanh, đặc biệt là phát triển mở rộng dịch vụ kinh doanh mới trong điều kiện Cảng Quy Nhơn vừa hoạt động SXKD vừa nâng cấp sửa chữa hạ tầng, đầu tư phương tiện thiết bị. Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, triển khai đầy đủ và kịp thời các chủ trương của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao.

- Trong năm 2023, Tổng giám đốc đã ban hành các quy chế, quy định và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc.

**Đánh giá:** Ban Kiểm soát đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời đã điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Ban Tổng giám đốc bám sát hoạt động kinh doanh tại doanh nghiệp, linh hoạt trong công tác điều hành. Ban Tổng giám đốc đã có những kiến nghị quan trọng giúp Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời giúp công tác sản xuất kinh doanh ổn định, bám sát kế hoạch đề ra.

#### **IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Kiểm soát xem xét kết quả và thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY; xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát cũng đã thực hiện giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và các cuộc họp cần thiết khác.

Hầu hết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban Điều hành đều được ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

#### **V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024**

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công Quy Nhơn và nhiệm vụ được giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên, cả năm của Công ty.
- Giám sát các chỉ tiêu tài chính; bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện các dự án đầu tư và hiệu quả đầu tư; việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh, công tác đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các quy chế nội bộ, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của cơ quan quản lý cấp trên;
- Kiểm tra giám sát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cẩn trọng của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng, đoàn thanh kiểm tra trong việc kiểm tra giám sát công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn thanh kiểm tra, kiểm toán tại Công Quy Nhơn.

- Cập nhật chính sách, quy định mới ban hành, tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHCĐ.

Trân trọng báo cáo!

*Nơi nhận:*

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban ĐH;
- Lưu: VT, Ban KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Tuấn Nam**

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc thông qua chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về triển khai dự án, như sau:

### I. Kết quả thực hiện dự án.

#### 1. Hồ sơ pháp lý dự án.

Hồ sơ pháp lý dự án đã được hoàn thiện trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và các quy định khác có liên quan, chi tiết như sau:

##### 1.1. Chủ trương đầu tư dự án.

Dự án đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tại Nghị quyết số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2020, đồng thời được UBND tỉnh Bình Định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp nhận nhà đầu tư dự án theo Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 29/6/2021.

##### 1.2. Thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật tuyến bến.

Ngày 30/6/2020, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 2289/CHHVN-KHĐT và văn bản số 2193/CHHVN-KHĐT ngày 07/6/2021 về việc thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết của Dự án làm căn cứ để Chủ đầu tư (Cảng Quy Nhơn) triển khai trình duyệt, thực hiện Dự án theo quy định.

Ngày 22/6/2022, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Công văn số 2066/CHHVN-KHĐT đồng ý thỏa thuận vị trí, quy mô khu nước trước bến, vũng quay tàu của cầu cảng số 1 - Bến cảng Quy Nhơn.

Ngày 15/12/2023, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành công văn số 5508/CHHVN-KHĐT ngày chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải giới hạn khu nước cầu cảng số 1 bến cảng Quy Nhơn.



### **1.3. Quy hoạch chi tiết 1/500 mở rộng Cảng Quy Nhơn.**

Đã hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 4013/QĐ-UBND ngày 29/9/2020.

### **1.4. Thẩm định thiết kế cơ sở.**

Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã được Bộ GTVT thẩm định Thiết kế cơ sở theo công văn số 2591/CQLXD-HHĐT ngày 26/10/2020.

### **1.5. Báo cáo đánh giá tác động môi trường.**

Hoàn thành lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 31/3/2021. Do quá trình tổ chức thi công nạo vét gặp một số vướng mắc khách quan, Cảng Quy Nhơn đã lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 13/02/2023.

### **1.6. Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến 1 - Cảng Quy Nhơn.**

Sau khi hoàn thành các thủ tục pháp lý đầu tư dự án theo quy định của pháp luật, theo ủy quyền của ĐHCĐ, ngày 31/5/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-HĐQT phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

### **1.7. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.**

Ngày 28/6/2021, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 154/QĐ-HĐQT phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

### **1.8. Thuê đất thực hiện dự án đầu tư.**

Ngày 14/9/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3812/QĐ-UBND chấp thuận cho Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thuê đất để thực hiện dự án. Ngày 20/5/2022, Cảng Quy Nhơn đã ký hợp đồng thuê đất số 85/HĐ-TĐ và Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT17866.

### **1.9. Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công.**

Ngày 28/4/2022, Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và ban hành Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công hạng mục bến 1 số 1108/CQLXD-CCPN ngày 28/4/2022.

Ngày 03/8/2022, Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định và ban hành văn bản số 2152/CQLXD-CCPN thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải và dự toán công trình ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

### **1.10. Giấy phép xây dựng, phương án đảm bảo an toàn hàng hải, PCCC.**

Ngày 27/5/2022, Sở Xây dựng Bình Định ban hành văn bản số 1364/SXD-HTKT về việc dự án đã hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết đủ điều kiện thi công xây dựng công trình.



Ngày 27/4/2022, Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn ban hành Quyết định số 392/QĐ-CVHHQNh phê duyệt Phương án đảm bảo an toàn hàng hải.

Ngày 27/4/2022, Phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC số 35/TD-PCCC và ngày 28/9/2023 có văn bản số 1541/NT-PCCC chấp thuận nghiệm thu PCCC công trình.

### **1.11. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình.**

Sau khi Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành:

- Quyết định số 71/QĐ-HĐQT ngày 05/5/2022 Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục Bến số 1, cấp điện chiếu sáng, cấp nước chữa cháy và PCCC, cấp nước sinh hoạt thuộc dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 206/QĐ-HĐQT ngày 11/10/2022 về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 209/QĐ-HĐQT ngày 21/10/2022 về việc phê duyệt Dự toán xây dựng công trình; bổ sung giá trị khối lượng gói thầu EC-12 và dự toán gói thầu một số gói thầu thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 07/3/2023 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng hạng mục thanh thái trụ neo hiện hữu; kết nối bến số 1 hiện hữu và bến số 1 sau nâng cấp thuộc dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

### **1.12. Nghiệm thu, khai thác thử nghiệm hạng mục bến 1; nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công trình; công bố mở cầu cảng số 1.**

- Ngày 14/7/2023, Cục quản lý đầu tư xây dựng ban hành văn bản số 1762/CQLXD-CCPN thông báo nghiệm thu hoàn thành hạng mục bến 1.

- Ngày 20/7/2023, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH chấp thuận khai cho phép khai thác thử nghiệm cầu cảng số 1 – Cảng Quy Nhơn.

- Ngày 19/01/2024, Cục quản lý đầu tư xây dựng đã ban hành công văn số 180/CQLXD-CCPN thông báo chấp thuận nghiệm thu bến 1 đưa vào sử dụng.

- Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố mở bến 1 và đưa vào khai thác sử dụng.

## **2. Kết quả thực hiện các công việc của dự án.**

### **2.1 Lựa chọn nhà thầu.**

Dự án có tất cả 14 gói thầu, trong đó bao gồm 01 gói hỗn hợp theo hình thức EC(thiết kế - xây lắp); 02 gói xây lắp; 01 gói phi tư vấn; 10 gói tư vấn. Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu cho tất cả các gói thầu, có 13/14 gói thầu đã thực hiện quyết toán hợp đồng, gói thầu EC (thiết kế - xây lắp), gói thầu tư vấn giám sát thi công đã hoàn thành cơ

bản số liệu quyết toán hợp đồng; gói thầu (kiểm toán độc lập) sẽ được thực hiện sau khi phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

### 2.1. Thi công xây dựng các hạng mục công trình.

Dự án được khởi công ngày 03/6/2022. Hoàn thành thi công xây dựng toàn bộ công trình ngày 30/12/2023. Nghiệm thu hoàn thành công trình ngày 19/01/2024. Công bố chính thức đưa vào sử dụng ngày 24/01/2024.

### 3. Công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Từ ngày 24/01/2024, Cảng Quy Nhơn, Ban quản lý dự án, Tư vấn giám sát, Nhà thầu thi công phối hợp triển khai quyết toán hợp đồng, đã hoàn thành Hồ sơ quyết toán hợp đồng gói thầu.

- Đơn vị tư vấn kiểm toán thực hiện kiểm tra hồ sơ pháp lý của dự án từ ngày tháng 01/2024 và hoàn thành kiểm toán dự án trong tháng 4/2024.

## II. Giá trị thực hiện, giá trị giải ngân dự án.

STT	Nội dung	Giá trị	Ghi chú
1	Tổng mức đầu tư xây dựng công trình	546 tỷ đồng	
2	Giá trị thực hiện	478 tỷ đồng	
3	Giá trị giải ngân	428 tỷ đồng	Đến ngày 05/4/2023
3.1	Vốn tự có	194 tỷ đồng	
3.2	Vốn vay	234 tỷ đồng	
5	Giá trị còn lại chưa thanh toán	49 tỷ đồng	

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHCĐ về triển khai dự án. Hội đồng quản trị công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Trân trọng cảm ơn./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban TGD; Ban KS Cty;
- Lưu: VT, NPTQT Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CẢNG  
QUY NHƠN  
T.P. QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH  
M.S.D.N: 41002033-C.I.C.P.  
Nguyễn Quang Dũng

Số: 71 /BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn  
tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Cảng Quy Nhơn) kính báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), cụ thể như sau:

1. Ngày 29/12/2023 Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 833/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn chứng khoán HOSE.

2. Ngày 09/01/2024 Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành thông báo số 59/TB-SGDHCM về việc niêm yết và ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu QNP.

3. Ngày 18/01/2024 cổ phiếu QNP chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán HOSE.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện niêm yết cổ phiếu QNP tại HOSE, Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trân trọng kính chào./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BĐH Cty; Ban KS Cty;
- Lưu: VT; N. PTQT Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quang Dũng**

Số: 72/BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

Về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn  
tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn báo cáo về tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (INSECO), cụ thể như sau:

1. Công ty đã ký kết hợp đồng và thuê đơn vị tổ chức thẩm định giá trị khoản đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO, kết quả như sau:

Ngày 22/01/2024 Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Việt Nam đã phát hành chứng thư thẩm định giá số 220101/2024/CTTĐG-NVC với các nội dung chính kết quả thẩm định như sau:

- Giá trị cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải tại thời điểm 30/06/2023 là **29.924 đồng/cổ phần**.

- Giá trị phần vốn góp của công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải tại thời điểm 30/6/2023 là **14.363.520.000 đồng** (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, ba trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).

2. Công ty đã ký kết hợp đồng thuê đơn vị tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO kết quả như sau:

- Ngày 26/02/2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại INSECO và các nội dung có liên quan.

- Ngày 06/03/2024, Tổng giám đốc Công ty đã ký Quyết định số 316/QĐ-QNP thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sở hữu.

- Ngày 06/03/2024, Hội đồng chào bán cạnh tranh đã có Quyết định số 317/QĐ-QNP về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sở hữu.

- Ngày 06/03/2024, Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần Cảng Quy Nhơn đã có Quyết định số 320/QĐ-QNP về việc ban hành danh sách nhà đầu tư gửi thư chào bán

theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sở hữu.

- Ngày 08/03/2024, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã gửi thư mời số: 326/TB-QNP Thư chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải gửi đến Quý nhà đầu tư.

- Ngày 04/04/2024, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã ký kết hợp đồng chuyển nhượng cổ phần INSECO do Cảng Quy Nhơn sở hữu với nhà đầu tư là Bà Cao Lệ Ánh với thời hạn thanh toán toàn bộ tiền mua cổ phần là chậm nhất hết ngày 11/04/2024.

Kết quả sơ bộ của khoản đầu tư:

Giá bán của lô cổ phần INSECO là: 14.400.000.000 đồng

Giá vốn khoản đầu tư ban đầu là: 7.608.000.000 đồng

Lãi gộp của hoạt động chuyển nhượng: 6.792.000.000 đồng

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (INSECO), Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban TGD; Ban KS Cty;
- Lưu VT, TCKT, N. PTQT Cty *[Handwritten signature]*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Quang Dũng**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Cảng Quy Nhơn/CQN) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về Kết quả thực hiện sản xuất, kinh doanh năm 2023 và trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

**1. Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh TH 2023/ 2022	Tỷ lệ đạt KH năm 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	12,3	9,6	89%	79%
	<i>Trong đó: sản lượng container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>180</i>	<i>151</i>	<i>110%</i>	<i>84%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.278	970,9	88%	76%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	135	144,4	212%	107%

*(Số liệu theo báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán)*

Sản lượng hàng hóa thông qua cảng năm 2023 đạt 9,6 triệu tấn, đạt 89% cùng kỳ 2022, 79% kế hoạch 2023, trong đó hàng container đạt 151 nghìn TEUs, đạt 110% cùng kỳ 2022, 84% kế hoạch 2023.

Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 970,9 tỷ đồng, đạt 88% cùng kỳ 2022, 76% kế hoạch 2023.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 đạt 144,4 tỷ đồng, đạt 212% cùng kỳ 2022, 107% kế hoạch 2023.

\* Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh.

a. Nguyên nhân khách quan:

Bất ổn chính trị ở nhiều khu vực trên thế giới. Kinh tế thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường, đặc biệt là các thị trường Mỹ và Âu, sức mua giảm sau. Trong khi đó,

hàng hoá thành phẩm (sản phẩm gỗ, wicker, đá granite) xuất khẩu chính của Bình Định thông qua Cảng Quy Nhơn tập trung ở 02 thị trường này.

Vùng hậu phương (các KCN, nhà máy sản xuất, chế biến) của CQN còn rất ít, quy mô các nhà máy chủ yếu là vừa và nhỏ, vì vậy lượng hàng container thông qua cảng còn nhiều hạn chế; ngoài ra các nguồn hàng xuất khẩu thông qua CQN thường theo mùa, không có tính ổn định quanh năm. Do quy mô và tính chất nguồn hàng container có những hạn chế nhất định nên mức độ quan tâm của các Hãng tàu (kể cả hãng tàu ngoại và nội địa) đối với CQN cũng không cao, tuyến dịch vụ thường không ổn định hoặc sau một thời gian khai thác, các hãng tàu phải cắt tuyến. Cụ thể như, tuyến dịch vụ kết nối Quy Nhơn và thị trường Trung Quốc của CNC/CMA-CGM sau giai đoạn đầu năm khai thác thiếu ổn định, đến quý II/2023, các tàu của CNC/CMA-CGM mới dần ổn định lịch trình khai thác tại Cảng; Tuyến dịch vụ của GLS ổn định trong giai đoạn 7 tháng đầu năm. Tuy nhiên, từ tháng 8/2023, GLS tạm ngừng khai thác tại Cảng, do khả năng thu hút nguồn hàng trung chuyển về khu vực Vũng Tàu gặp nhiều khó khăn khi quy mô nguồn hàng xuất khẩu tuyến long-haul từ Quy Nhơn đi Mỹ/Âu suy giảm. Đến thời điểm hiện nay chỉ còn VIMC Lines khai thác tuyến nội địa/trung chuyển Quy Nhơn – Vũng Tàu tại Cảng Quy Nhơn.

Hiện nay, Cảng Quy Nhơn có gần 1.200m cầu cảng, trong đó cầu cảng lớn nhất có chiều dài 480m và độ sâu trước bến -12,2m. Tuy nhiên, do sự hạn chế về Luồng hàng hải và sự bồi lắng trên Luồng (nhiều điểm cạn, chỉ đạt -8m so với độ sâu thiết kế Luồng là -11m). Vì vậy, Luồng hàng hải hiện nay chỉ có thể tiếp nhận tàu có chiều dài đến 200m với mớn nước cho tàu ra/vào chỉ ở mức -9,5m (tính cả mực nước thủy triều), thấp hơn rất nhiều so với khả năng tiếp nhận tàu của Cảng Quy Nhơn. Giới hạn về chiều dài tàu, mớn nước hàng hải trên Luồng dẫn đến không tiếp nhận được tàu container 30.000 DWT nhận đầy tải hoặc tàu có chiều dài trên 200m. Trong khi đó, Cảng Quy Nhơn là điểm cuối trong hành trình của tàu trước khi rời Việt Nam, do vậy thường phát sinh các trường hợp tàu phải giảm tải từ cảng liền kề trước hoặc cắt bớt hàng Quy Nhơn, thậm chí bỏ chuyển (không ghé Quy Nhơn); Ngoài ra, các tuyến dịch vụ kết nối với tàu mẹ tại các HUB như Cái Mép – Thị Vải, Singapore, Hong Kong, các Main Lines có nhu cầu khai thác Feeder có chiều dài trên 200m để tăng khối lượng vận chuyển, chạy tuyến dài hơn, giảm chi phí.

Giá thị trường XNK các mặt hàng Dăm gỗ, Viên gỗ nén, Tole cuộn, Phân bón biến động mạnh, việc chênh lệch giá lớn khiến các chủ hàng hạn chế sản xuất, XNK hàng hóa.

Để thu hút tối đa các nguồn hàng dễ làm (như Thức ăn gia súc, xi măng, phân bón kiện, hàng rời, lông) các đối thủ cạnh tranh giảm giá sâu, thậm chí cho xếp hàng quá tải lên ô tô.

Nguồn hàng chuối tươi (khu vực Nam Lào, Đông Bắc Campuchia) bị mưa đá, cây trồng hư hại nhiều, đồng thời các nông trại (kể cả THACO và HAG) đang quy hoạch lại vùng trồng, ứng dụng công nghệ nông nghiệp mới để tăng năng suất nên sản lượng thu hoạch giảm sâu.

Tuyến kết nối tại Cảng Quy Nhơn chưa đa dạng để phục vụ xuất khẩu mặt hàng lạnh (chỉ có 1 tuyến của CNC, ngoài ra hạn chế cảng đích), giá cước tàu đối với cont lạnh

đã giảm so với năm 2022 nhưng vẫn còn ở mức cao, đặc biệt là đối với sản phẩm xuất khẩu chính hiện nay là chuối – có giá trị thương mại thấp nên yêu cầu cước tàu thấp thì chủ hàng mới có hiệu quả và kích thích gia tăng sản lượng.

**b. Nguyên nhân chủ quan:**

Việc dừng khai thác Bến số 1 để phục vụ thi công đã hạn chế năng lực tiếp nhận tàu, khó khăn trong công tác khai thác, chăm sóc “giữ chân” khách hàng. Tại những thời điểm nhất định, một số khách hàng truyền thống của Cảng (đặc biệt khách hàng nội địa) đã chuyển cảng xếp dỡ hàng hóa. Đến tháng 08/2023, Cảng Quy Nhơn bắt đầu khai thác thử nghiệm bến số 1. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng tiếp nhận tàu 30.000DWT đầy tải.

Thiết bị xếp dỡ tuyến tuyến phương trầm trọng, hiện tại toàn tuyến bến (gần 1.200m cầu) nhưng chỉ có 02 cầu QC, 02 cầu Gottwald và 01 hệ thống băng tải phục vụ cho các tàu từ 30.000DWT trở lên. Trong khi đó, các tàu đến nhận, trả hàng container, dầm gỗ, viên gỗ nén, tole cuộn, phân bón, sản lát chủ yếu là tàu không có cầu tàu hoặc cầu tàu rất yếu không thể phục vụ xếp dỡ hàng hóa.

Các thiết bị chủ lực của Cảng như cầu QC, Gottwald, băng tải chuyển dầm gỗ lên tàu hoạt động liên tục với tăng suất cao, không có phương tiện dự phòng tương ứng do vậy khó khăn cho công tác dừng kiểm tra bảo dưỡng sửa chữa, thay thế hao mòn.

Hầu hết các phương tiện thiết bị có niên hạn sử dụng lâu năm, xuống cấp nên tất cả các chi tiết bộ phận hao mòn nhiều nên thường xuyên hư hỏng, chi phí mua sắm vật tư thay thế, sửa chữa cao, vật tư thay thế không phổ biến trên thị trường nên khó mua, kéo dài thời gian sửa chữa.

Hệ thống kho chứa hàng của Cảng chưa đủ, chưa đồng bộ, đa số kho bãi đã cũ, xuống cấp và chưa đáp ứng nhu cầu về diện tích, chất lượng, quy chuẩn PCCC theo yêu cầu khách hàng.

Hệ thống bãi còn hạn chế về diện tích, đặc biệt bãi container số 3, bãi 3,8ha và một số tuyến đường nội bộ xuống cấp trầm trọng, dẫn đến ảnh hưởng môi trường, mỹ quan, hệ số khai thác không cao và gây hư hỏng phương tiện thiết bị khi di chuyển phục vụ xếp dỡ.

## **2. Công tác đầu tư phát triển.**

Kế hoạch đầu tư năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCD ngày 23/5/2023 với tổng giá trị 400,761 tỷ đồng, giá trị thực hiện năm 2023 là 334 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch đề ra.

Công tác triển khai dự án được thực hiện đầy đủ các bước, đúng trình tự và quy định của pháp luật có liên quan, tuân thủ đúng các quy trình, quy định về đầu tư, về tổ chức thi công, lắp đặt, đào tạo, nghiệm thu; bảo đảm an toàn lao động, an toàn thiết bị, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và chất lượng kỹ thuật công trình.

Các hạng mục, công trình do Cảng Quy Nhơn làm chủ đầu tư được Ban Điều hành giám sát chặt chẽ về chất lượng và nhanh chóng giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc,



phát sinh trong quá trình thực hiện. Vì vậy, đã đảm bảo được chất lượng trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và phát huy hiệu quả sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Kết quả thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư năm 2023 cụ thể như sau:

### *2.1. Dự án, hạng mục đầu tư xây dựng và thiết bị:*

Dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn: Hoàn thành thi công hạng mục bến số 1 thuộc dự án vào tháng 3/2023. Theo đó, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH ngày 20/7/2023 về việc khai thác thử nghiệm Cầu cảng số 1 thuộc bến Cảng Quy Nhơn và bắt đầu khai thác thử nghiệm từ tháng 8/2023. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng.

Dự án Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1): Hoàn thành hỗ trợ chi phí đối với các tài sản không di dời được trên đất và bàn giao đưa vào khai thác từ tháng 01/2023. Ngày 22/12/2023, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết Định 152/QĐ-HĐQT về việc phê duyệt dự án. Hiện tại Công ty đang triển khai lập thiết kế Bản vẽ thi công, dự toán các hạng mục công trình.

Hoàn thành nâng cấp hệ thống chiếu sáng và di dời nguồn cấp điện hạ áp bến số 1- Cảng Quy Nhơn, mua khung chụp cầu QC,...

Triển khai thủ tục đầu tư của các dự án khác: Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7; Sửa mặt cầu và đường dẫn cầu tàu số 4; dự án đầu tư cần trục quay đa năng bến số 1, và các hạng mục khác,...

Căn cứ điểm f, khoản 2, Điều 37 Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, trong năm 2023, bên cạnh việc triển khai các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ, nhằm tiết kiệm chi phí xếp dỡ hàng hoá đối với mặt hàng dăm gỗ trên cơ sở gia tăng tỷ trọng sử dụng phương án băng tải thay cho phương án sử dụng cầu bờ để xếp dỡ; đồng thời hướng đến áp dụng đối với một số mặt hàng khác như viên gỗ nén và sản lát để tăng năng suất xếp dỡ tuyến cầu tàu, chuyển đổi hình thức sử dụng công cụ chứa hàng từ dạng xe thùng hoặc container hoán cải mở cánh hai bên sang hình thức chứa hàng trong container kín, đáp ứng yêu cầu hạn chế rơi vãi trong quá trình vận chuyển hàng hoá về cảng, đảm bảo môi trường, mỹ quan đô thị theo chủ trương chung của tỉnh, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống bàn nâng, băng tải và hệ thống điện phục vụ xếp dỡ hàng hóa, với tổng mức đầu tư dự án là 41 tỷ đồng. Dự kiến cơ bản hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng cuối tháng 7/2024.

### *2.2 Dự án, hạng mục công nghệ thông tin:*

- Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng và khu sản xuất: Hoàn thành lựa chọn nhà thầu và khởi công thi công công trình.

- Hoàn thành các giai đoạn nâng cấp phần mềm nhân sự tiền lương; module quản lý thu cước cơ sở hạ tầng; hiệu chỉnh module quản lý thu cước cơ sở hạ tầng tự động. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện chuẩn hóa dữ liệu phần mềm Hệ thống điều hành khai thác cảng

TOS, phần mềm FAST, kết nối TOS và FAST, đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (giai đoạn 1)...

- Cảng Quy Nhơn đã triển khai hệ thống báo cáo BI kết nối với dữ liệu TOS để hiển thị báo cáo về sản lượng. Tuy nhiên hệ thống kho dữ liệu chưa thể triển khai được vì các phần mềm liên quan (TOS, PERP, FAST,...) đang trong giai đoạn nâng cấp hoàn thiện.

### **Đánh giá tình hình đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư năm 2023:**

Năm 2023, với sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo và tập thể CBNV Cảng Quy Nhơn, công tác đầu tư của Cảng Quy Nhơn đạt nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, vẫn tồn tại một số khó khăn như:

- Do ảnh hưởng từ các cuộc xung đột địa chính trị làm giá xăng dầu, chi phí vật tư, vật liệu trong nước tăng cao, đồng thời tình hình nhập khẩu vật tư, thiết bị gặp nhiều khó khăn, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng có nhiều thay đổi, và điều chỉnh. Cơ quan quản lý nhà nước áp dụng, siết chặt các quy chuẩn về an toàn PCCC, bảo vệ môi trường nên một số công trình đang khai thác, sử dụng không đảm bảo điều kiện, phải thực hiện sửa chữa, nâng cấp cho phù hợp.

- Hạng mục nạo vét thuộc dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn; dự án nạo vét duy tu khu nước trước bến 2, 3, 4 gặp rất nhiều khó khăn trở ngại khi thực hiện các thủ tục thỏa thuận, xin chấp thuận địa điểm tiếp nhận vật chất đổ thải, đánh giá tác động môi trường, công tác thi công đường vào, vận động người dân, vv... mới có thể thực hiện được.

- Tình hình thời tiết tại khu vực từ tháng 10 trở đi không thuận lợi, thường xuyên có mưa, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình xây dựng.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

### **1. Mục tiêu chung.**

Mở rộng, phát triển Cảng Quy Nhơn theo quy hoạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng chăm sóc khách hàng theo định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”; tập trung phát triển nguồn hàng container, đặc biệt nguồn hàng Tây Nguyên, hàng trong vùng hậu phương nhưng chưa xuất/nhập thông qua Cảng, phát triển dịch vụ logistics; áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, quản lý của Doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao, đồng thời tạo sự tiện ích để tăng trải nghiệm tích cực cho khách hàng; đẩy mạnh hoạt động Kaizen trong hoạt động quản trị, quản lý khai thác.

Cảng Quy Nhơn phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 theo kế hoạch đề ra.

### **2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.**

Căn cứ văn bản số 24/HHVN-PTTT ngày 03/01/2024 của Tổng công ty HHVN về việc giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 cho Người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Trên cơ sở đó, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn xây dựng chỉ tiêu SXKD chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	So sánh KH 2024/TH 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	9,6	11,5	120%
	<i>Trong đó: SL container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>151</i>	<i>180</i>	<i>119%</i>
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	970,9	1.247	128%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	144,4	115	80%

### 3. Kế hoạch đầu tư phát triển.

Trên cơ sở các chỉ tiêu dự kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị năm 2024 như sau:

*ĐVT: triệu đồng.*

TT	Tên dự án	KHĐT 2024
<b>A</b>	<b>DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP 2023</b>	<b>179.987</b>
<b>I</b>	<b>Đầu tư cơ sở hạ tầng</b>	<b>77.510</b>
1	ĐT XD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn	25.710
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (GD 1)	500
3	Cải tạo hệ thống RTG chạy điện	500
4	Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1)	21.000
5	Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7	6.900
6	Sửa chữa mặt cầu và đường dẫn cầu số 4	6.000
7	Khu cảng nội địa ICD Tuy Phước (giai đoạn 1)	1.000
8	Mở rộng bãi container số 2 (3.000m <sup>2</sup> )	500
9	Giải phóng mặt bằng khu tập thể 5 gian (72 hộ dân)	14.000
10	Kho hàng chuyên dụng 10.000m <sup>2</sup>	1.000
11	Hệ thống xử lý nước thải	400
<b>II</b>	<b>Dự án công nghệ thông tin</b>	<b>8.980</b>
1	Nâng cấp các phần mềm phục vụ kết nối, tích hợp và tối ưu hóa hệ thống (hệ thống phần mềm ERP)	1.130
2	Đầu tư server	6.000

TT	Tên dự án	KHĐT 2024
3	Đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (giai đoạn 2), bao gồm các dự án (nội dung 3.1, 3.2, 3.3):	
3.1	Nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng	1.050
3.2	Nâng cấp hệ thống mạng khu sản xuất	700
3.3	Hạ ngầm cáp quang tuyến chính	100
<b>III</b>	<b>Đầu tư phương tiện thiết bị</b>	<b>84.691</b>
1	Thiết bị xếp dỡ bến số 1 (2 cần trục đa năng 45T)	70.000
2	Xe ủi D39/D40 (2 xe)	5.591
3	Xe nâng container có hàng	9.000
4	Máy phát điện 1.600 kVA	100
<b>IV</b>	<b>Duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật</b>	<b>8.806</b>
1	Nạo vét khu nước trước bến (năm 2021)	8.806
<b>B</b>	<b>Dự án triển khai năm 2024</b>	<b>71.000</b>
<b>I</b>	<b>Đầu tư cơ sở hạ tầng</b>	<b>10.000</b>
1	Xây dựng, lắp đặt hệ thống chiếu sáng bãi container số 3	500
2	Xây dựng, lắp đặt hệ thống chiếu sáng cầu tàu 2, 3 và 4	500
3	Nâng cấp bãi container số 3	1.000
4	Sửa chữa cải tạo kho 6 cũ thành kho công cụ	500
5	Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy các kho hàng ( kho 3+4+5, kho 2C, kho 6B)	500
6	Sửa chữa các tuyến đường nội bộ và bãi hàng	7.000
<b>II</b>	<b>Dự án công nghệ thông tin</b>	<b>2.000</b>
1	Hệ thống quản lý, phân quyền và lưu trữ tập trung dữ liệu Camera	2.000
<b>III</b>	<b>Đầu tư phương tiện thiết bị</b>	<b>59.000</b>
1	Đầu tư hệ thống bàn nâng, băng tải và hệ thống điện	41.000
2	Xe nâng forklift sức nâng 2.5 tấn	600
3	Xe xúc gàu 1.8 - 2m <sup>3</sup> . có cabin : 3 xe	4.000
4	Xe đầu kéo 4 xe	7.000

TT	Tên dự án	KHĐT 2024
5	Xe quét rác chuyên dụng	3.000
6	Hệ thống kiểm soát nhiên liệu giai đoạn 3	400
7	Đầu tư xe ô tô 7 chỗ	1.000
8	Đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị, công cụ xếp dỡ khác	2.000
	<b>TỔNG</b>	<b>250.987</b>

Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2023: Quyết toán dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn; Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1); Giải phóng mặt bằng khu tập thể 5 gian (72 hộ dân); Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7; Đầu tư thiết bị xếp dỡ bến số 1 Cảng Quy Nhơn,... Đồng thời thực hiện các dự án mới trong năm 2024 như: Sửa chữa cải tạo kho 6 cũ thành kho công cụ; Sửa chữa các tuyến đường nội bộ và bãi hàng; Xây dựng, lắp đặt hệ thống chiếu sáng cầu tàu số 2,3, bãi container số 2; Sửa chữa hệ thống PCCC các kho hàng...

Ngoài ra, tiếp tục triển khai các dự án, hạng mục CNTT, đầu tư phương tiện, thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

### III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2024

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty và một số nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong năm 2024 là:

#### 1. Thị trường, khách hàng

Xây dựng chiến lược kinh doanh, thị trường khách hàng cho năm 2024 sát với nhu cầu, năng lực của khách hàng. Duy trì ổn định chất lượng dịch vụ, tăng cường chăm sóc khách hàng, thị trường truyền thống nhằm phát triển nguồn hàng cho chiến lược trung, dài hạn. Mục tiêu chung cần giải quyết trong thời gian tới:

- Tiếp tục tổ chức hội nghị nhóm khách hàng mục tiêu đem lại sản lượng, doanh thu lớn cho CQN hoặc nguồn hàng có tiềm năng phát triển trong thời gian tới; Lắng nghe ý kiến khách hàng, đưa ra các giải pháp, chính sách hợp lý nhằm hỗ trợ tối đa các yêu cầu của khách hàng để khách hàng có thể tăng sản lượng hàng hóa xuất, nhập thông qua cảng.

- Hoàn thành việc xin phép Cục HHVN cho phép tàu có LOA đến 212m, trước mắt duy trì ổn định tuyến cho các Main Lines hiện hữu (Maersk, MSC, CMA, PIL, Samuder) và có khả năng thu hút được SITC/ Wan Hai. Giúp các Hãng tàu tăng sản lượng vận chuyển và sản lượng XNK thông qua CQN, giúp cho Chủ hàng có nhiều lựa chọn và giá cước vận tải biển tốt.

- Đánh giá lại quy mô thị trường và nguồn hàng Khu vực Tây Nguyên, từ đó xác định đối tượng khách hàng cần tập trung ngoài các khách hàng hiện hữu.

- Định hướng cho Công ty TNHH MTV DV Logistics Cảng Quy Nhơn tập trung nguồn lực, nhân sự và sự hỗ trợ của các Ban chuyên môn VIMC, các đơn vị thành viên phát triển có hiệu quả dịch vụ Forwarder.

## **2. Về công nghệ - kỹ thuật**

Cần đầu tư bổ sung kịp thời phương tiện thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu cho sản xuất trong thời gian sắp tới như: Nâng cấp các cầu QC; Nâng cấp hệ thống điện điều khiển 02 xe nâng container XN-05, XN-16; Nâng cao trách nhiệm của các lái xe trong công tác bảo quản phương tiện thiết bị, công tác chăm sóc bảo dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao độ bền của thiết bị, giảm thiểu hư hỏng, kiểm soát an toàn...; Triển khai đầu tư lắp đặt tang cáp cấp điện nguồn cho cầu RTG để chuyển từ sử dụng diesel sang sử dụng điện; Tiếp tục đầu tư giai đoạn 2 hệ thống kiểm soát nhiên liệu trên các phương tiện thiết bị cơ giới để tránh thất thoát (lắp đặt thiết bị kiểm soát nhiên liệu từ xa).

Tập trung triển khai thanh toán online; Nâng cấp các phần mềm, tích hợp các hệ thống hướng đến phân bổ nhân lực sản xuất, tính lương tự động; xuất hóa đơn dịch vụ tự động sau khi kết toán hàng hóa; Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ khu vực văn phòng và khu vực sản xuất.

## **3. Về tài chính và đầu tư**

Triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch, đầu tư có trọng tâm, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng, đảm bảo hiệu quả đầu tư, kinh doanh; Đôn đốc dự án nạo vét Luồng Hàng hải Quy Nhơn để tối ưu năng lực tiếp nhận tàu của Cảng Quy Nhơn.

Cân đối chuẩn bị dòng tiền và huy động các nguồn tiền hợp pháp theo kế hoạch dòng tiền giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo dòng tiền đầu tư các dự án trong các năm 2023 - 2025.

Thực hành các chính sách tiết kiệm chi phí, tận dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, quản lý chặt chẽ các chính sách công nợ, thu hồi vốn giảm thiểu rủi ro hoạt động cho Công ty.

Tăng cường quản lý giám sát chặt chẽ việc vay nợ và sử dụng vốn vay.

## **4. Về quản trị và đổi mới doanh nghiệp**

Tổ chức quản lý, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư các phương tiện, thiết bị, xây dựng, sửa chữa cơ sở hạ tầng, cung cấp nguyên vật liệu đầu vào, chất lượng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, dịch vụ bảo quản hàng hóa, tiến độ giải phóng tàu, an toàn trong sản xuất,... nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, chương trình đào tạo, chuẩn hóa quy trình nội bộ.

Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống KPI và trả lương 3Ps để trả lương cho người lao động nhằm động viên, khen thưởng phù hợp để tạo động lực thúc đẩy người lao động phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, gắn bó và cống hiến cho Công ty.

Đổi mới tư duy kinh doanh, lấy số lượng, chất lượng phục vụ, hiệu quả dịch vụ làm nhiệm vụ hàng đầu, xây dựng các giải pháp logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh của Doanh nghiệp, không ngừng cải tiến nhằm giảm thời gian khách hàng đến nhận/trả hàng tại Cảng Quy Nhơn.

Tiếp tục triển khai sâu rộng công tác Kaizen trong toàn Công ty; Tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thiết thực và hiệu quả.

### 5. Về nguồn nhân lực

Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình phát triển của đơn vị. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo phù hợp đúng nhu cầu trọng tâm của doanh nghiệp, từng bước tăng năng suất lao động và chất lượng dịch vụ, chuyên nghiệp trong công tác dịch vụ, thu hút khách hàng.

Xây dựng các cơ chế chính sách để thu hút, tuyển dụng nhân sự chất lượng cao từ bên ngoài, đồng thời triển khai thực hiện đánh giá nhân tài để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính chào./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BKS Cty;
- BDH Cty;
- Lưu: VT, KD, ĐT, TCKT, NPTQT Cty.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Hồng Quân**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và  
Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty thông qua ngày 23/05/2023.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2023, Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 như sau:

**I/ Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2023**

**1/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 (số kiểm toán) so với kế hoạch:**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so kế hoạch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	536.634.118.743	678.000.000.000	79,15%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	3.917.994.059		
3. Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	532.716.124.684	678.000.000.000	78,57%
4. Giá vốn hàng bán	11	340.464.158.592	467.719.942.844	72,79%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	192.251.966.092	210.280.057.156	91,43%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25.340.536.627	14.746.812.824	171,84%
7. Chi phí tài chính	22	5.487.514.679	19.786.500.000	27,73%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	5.383.242.942	19.456.500.000	27,67%
9. Chi phí bán hàng	25	12.302.801.469	10.226.996.034	120,30%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	71.538.973.115	75.513.373.947	94,74%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30	128.263.213.456	119.500.000.000	107,33%
12. Thu nhập khác	31	898.673.595	800.000.000	112,33%
13. Chi phí khác	32	475.233.675	300.000.000	158,41%



14. Lợi nhuận khác (40=31-23)	40	423.439.920	500.000.000	84,69%
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>128.686.653.376</b>	<b>120.000.000.000</b>	<b>107,24%</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26.528.939.266	24.000.000.000	110,54%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>102.157.714.110</b>	<b>96.000.000.000</b>	<b>106,41%</b>

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

**2/ Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023:**

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>465.435.245.990</b>	<b>463.910.938.128</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	215.667.048.302	33.374.915.525
Tiền	111	54.667.048.302	33.374.915.525
Các khoản tương đương tiền	112	161.000.000.000	-
<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>106.000.000.000</b>	<b>299.000.000.000</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	106.000.000.000	299.000.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>80.561.417.498</b>	<b>86.273.259.409</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	72.074.099.725	66.155.022.168
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	10.320.634.696	18.212.189.157
Phải thu ngắn hạn khác	136	2.706.348.624	6.796.984.194
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	(4.539.665.547)	(4.890.936.110)
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>19.620.907.381</b>	<b>23.371.915.903</b>
Hàng tồn kho	141	19.620.907.381	23.371.915.903
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>43.585.872.809</b>	<b>21.890.847.291</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.837.750.741	5.602.483.062
Thuế GTGT được khấu trừ	152	17.837.740.030	16.288.364.229
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà	153		-

nước		11.910.382.038	
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>708.356.403.186</b>	<b>528.326.372.042</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	<b>7.348.273.000</b>	<b>7.348.273.000</b>
Phải thu dài hạn khác	216	7.348.273.000	7.348.273.000
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>532.888.062.353</b>	<b>187.120.173.214</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	531.675.901.767	185.104.531.546
<i>Nguyên giá</i>	<i>222</i>	<i>1.498.938.401.023</i>	<i>1.115.356.678.222</i>
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>223</i>	<i>(967.262.499.256)</i>	<i>(930.252.146.676)</i>
Tài sản cố định vô hình	227	1.212.160.586	2.015.641.668
<i>Nguyên giá</i>	<i>228</i>	<i>8.831.577.711</i>	<i>8.567.611.111</i>
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>229</i>	<i>(7.619.417.125)</i>	<i>(6.551.969.443)</i>
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>79.939.436.018</b>	<b>250.591.541.298</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	79.939.436.018	250.591.541.298
<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>75.608.000.000</b>	<b>75.608.000.000</b>
Đầu tư vào công ty con	251	50.000.000.000	50.000.000.000
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	7.608.000.000	7.608.000.000
Đầu tư dài hạn khác	253	18.000.000.000	18.000.000.000
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>12.572.631.815</b>	<b>7.658.384.530</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	12.572.631.815	7.658.384.530
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>	<b>1.173.791.649.176</b>	<b>992.237.310.170</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Số cuối kỳ 31/12/2023</b>	<b>Số đầu năm 01/01/2023</b>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>362.650.377.016</b>	<b>222.596.812.120</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>147.425.613.363</b>	<b>222.596.812.120</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	79.896.303.464	116.005.221.391
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		

		3.984.012.363	1.763.341.129
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	10.791.289.047	7.518.697.224
Phải trả người lao động	314	45.333.685.161	26.612.481.656
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	429.855.747	70.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	319	1.364.647.491	1.389.068.098
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	-	53.671.181.534
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.625.820.090	15.566.821.088
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>215.224.763.653</b>	<b>-</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	215.224.763.653	-
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>811.141.272.160</b>	<b>769.640.498.050</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>811.141.272.160</b>	<b>769.640.498.050</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	411	404.099.500.000	404.099.500.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	404.099.500.000	404.099.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	287.285.693.176	275.392.693.176
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	119.756.078.984	90.148.304.874
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	17.598.364.874	50.505.364.116
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	102.157.714.110	39.642.940.758
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>	<b>1.173.791.649.176</b>	<b>992.237.310.170</b>

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

## II/ Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2023

### 1/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 (số kiểm toán) so với kế hoạch:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so kế hoạch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	942.356.041.990	1.278.000.000.000	74%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	3.917.994.059		

3. Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	938.438.047.931	1.278.000.000.000	73%
4. Giá vốn hàng bán	11	724.767.066.227	1.038.369.336.597	70%
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>213.670.981.704</b>	239.630.663.403	89%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27.812.039.994	13.346.812.824	208%
7. Chi phí tài chính	22	5.487.958.863	19.786.500.000	28%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	5.383.242.942		
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	3.576.516.291		
9. Chi phí bán hàng	25	15.677.219.721	14.117.757.969	111%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	80.146.915.072	84.573.218.259	95%
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}</b>	<b>30</b>	<b>143.747.444.333</b>	<b>134.500.000.000</b>	107%
12. Thu nhập khác	31	1.089.440.630	800.000.000	136%
13. Chi phí khác	32	497.091.330	300.000.000	166%
14. Lợi nhuận khác (40=31-23)	40	592.349.300	500.000.000	118%
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>144.339.793.633</b>	<b>135.000.000.000</b>	107%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29.177.188.928	27.000.000.000	108%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>115.162.604.705</b>	<b>108.000.000.000</b>	107%
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61	115.162.604.705	108.000.000.000	107%
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62			
<b>21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)</b>	<b>70</b>	<b>2.850</b>	<b>2.673</b>	107%

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

## 2/ Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023:

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	602.414.440.592	603.359.818.503
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	237.563.301.771	79.921.975.164

Tiền	111	68.063.301.771	38.921.975.164
Các khoản tương đương tiền	112	169.500.000.000	41.000.000.000
<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>138.500.000.000</b>	<b>308.000.000.000</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	138.500.000.000	308.000.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>161.518.457.939</b>	<b>168.875.939.076</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	151.229.608.392	148.427.531.410
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	10.377.234.696	18.227.189.157
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.361.049.421	7.112.154.619
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	(5.449.434.570)	(4.890.936.110)
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>21.049.291.353</b>	<b>24.593.380.884</b>
Hàng tồn kho	141	21.049.291.353	24.593.380.884
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>43.783.389.529</b>	<b>21.968.523.379</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.914.367.051	5.667.233.436
Thuế GTGT được khấu trừ	152	17.958.640.440	16.301.289.943
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11.910.382.038	-
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>664.726.682.423</b>	<b>481.553.016.201</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	<b>7.348.273.000</b>	<b>7.348.273.000</b>
Phải thu dài hạn khác	216	7.348.273.000	7.348.273.000
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>533.091.643.907</b>	<b>187.259.960.249</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	531.791.362.958	185.104.531.546
<i>Nguyên giá</i>	222	1.499.059.764.660	1.115.356.678.222
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	(967.268.401.702)	(930.252.146.676)
Tài sản cố định vô hình	227	1.300.280.949	2.155.428.703
<i>Nguyên giá</i>	228	8.986.577.711	8.722.611.111

Giá trị hao mòn lũy kế	229	(7.686.296.762)	(6.567.182.408)
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>79.939.436.018</b>	<b>250.591.541.298</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	79.939.436.018	250.591.541.298
<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>31.289.887.592</b>	<b>28.673.371.301</b>
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	13.289.887.592	10.673.371.301
Đầu tư dài hạn khác	253	18.000.000.000	18.000.000.000
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>13.057.441.906</b>	<b>7.679.870.353</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	13.057.441.906	7.679.870.353
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>	<b>1.267.141.123.015</b>	<b>1.084.912.834.704</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Số cuối kỳ 31/12/2023</b>	<b>Số đầu năm 01/01/2023</b>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>437.183.404.286</b>	<b>308.046.350.680</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>221.958.640.633</b>	<b>308.046.350.680</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	148.803.282.395	196.843.008.855
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.017.364.815	1.763.341.129
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11.378.467.940	7.781.324.543
Phải trả người lao động	314	47.541.144.964	27.727.534.113
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	2.601.320.151	3.069.931.733
Phải trả ngắn hạn khác	319	1.371.424.291	1.395.133.698
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	-	53.671.181.534
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	6.245.636.077	15.794.895.075
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>215.224.763.653</b>	<b>-</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	215.224.763.653	-
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>829.957.718.729</b>	<b>776.866.484.024</b>

Vốn chủ sở hữu	410	829.957.718.729	776.866.484.024
Vốn góp của chủ sở hữu	411	404.099.500.000	404.099.500.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	404.099.500.000	404.099.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	288.533.873.176	275.392.693.176
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	137.324.345.553	97.374.290.848
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	22.161.740.848	53.210.735.417
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	115.162.604.705	44.163.555.431
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>	<b>1.267.141.123.015</b>	<b>1.084.912.834.704</b>

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Riêng năm 2023 và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban tổng giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Quang Dũng

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua phương án Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023  
và Kế hoạch cổ tức năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty thông qua ngày 23/05/2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024 như sau:

**1. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023**

*Đơn vị tính: đồng*

Trích Yếu	Tỷ lệ trích	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước 2022		17.598.364.874	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay 2023		102.157.714.110	
<b>Lợi nhuận được phân phối</b>		<b>119.756.078.984</b>	
a) Quỹ đầu tư phát triển	42,4%	43.342.138.984	
b) Quỹ phúc lợi	9,97%	10.188.000.000	
c) Quỹ khen thưởng	16,76%	17.125.000.000	
d) Quỹ khen thưởng Người quản lý, người điều hành doanh nghiệp		609.000.000	Trích 1,5 tháng lương thực hiện CBQL Chuyên trách
<b>e) Tiền lợi nhuận chia cổ tức</b>		<b>48.491.940.000</b>	
+ Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến/VĐL		12,0%	
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến cuối năm 2023		0	



## 2. Chia Cổ Tức 2023

a) Chia cổ tức năm 2023: tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền là 12% tức là 1.200 đồng/cổ phiếu.

b) Thời hạn chi trả: Ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành thực hiện chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.

## 3. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024

a) Kế hoạch chia cổ tức năm 2024: tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức là 10%.

b) Ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo ban điều hành thực hiện tạm ứng, chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, TCKT, NPTQTCty.



Số: 75 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

### TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Quy chế Quản trị lao động, tiền lương trong Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 311/QĐ-HHVN ngày 04/7/2023 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số: 01/2023/NQ-ĐHCD ngày 23/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát Công ty, cụ thể như sau:

**I. Quỹ thù lao, tiền lương thực hiện năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty:**

**1. Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của cán bộ quản lý không chuyên trách:**

a) Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị không chuyên trách:

- Số thành viên HĐQT không chuyên trách thực hiện bình quân: **4 người**

- Tổng mức thù lao thực hiện năm 2023 là: **648 triệu đồng/năm**

b) Quỹ thù lao của Ban kiểm soát không chuyên trách:

- Số thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách thực hiện bình quân: **3 người**

- Tổng mức thù lao thực hiện năm 2023 là: **384 triệu đồng/năm**

c) Tổng quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: **1.032 triệu đồng** (bằng 100% so với kế hoạch được duyệt).



## 2. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Thành viên HĐQT chuyên trách:

- Số lượng thành viên HĐQT chuyên trách: 01 người
- Mức tiền lương thực hiện bình quân: 72 triệu đồng/tháng
- Quỹ tiền lương thực hiện: **864 triệu đồng**, tăng 12,5% so với kế hoạch.

Quỹ tiền lương của HĐQT chuyên trách tăng 12,5% là do lợi nhuận thực hiện năm 2023 của Công ty tăng 106% so với thực hiện năm 2022, do đó Công ty áp dụng Quy chế quản trị tiền lương ban hành theo Quyết định số 311/QĐ-HHVN của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam xác định lại mức lương thực hiện của TV HĐQT chuyên trách theo mức tăng của lợi nhuận thực hiện.

\* Mức chi cụ thể như sau:

*ĐVT: Đồng*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương chuyên trách	Tổng số tiền thù lao
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>864.000.000</b>	<b>648.000.000</b>
1	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT		90.000.000
2	Đỗ Hùng Dương	Nguyên Chủ tịch HĐQT		90.000.000
3	Phạm Anh Tuấn	Nguyên Thành viên HĐQT		60.000.000
4	Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT		144.000.000
5	Lê Hồng Quân	TV HĐQT, Tổng Giám đốc		144.000.000
6	Nguyễn Thành Nam	TV HĐQT chuyên trách	864.000.000	
7	Phan Tuấn Linh	TV HĐQT		120.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>0</b>	<b>384.000.000</b>
1	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng Ban kiểm soát		84.000.000
2	Dương Thị Hồng Hạnh	Nguyên Trưởng Ban KS		60.000.000
3	Vũ Thị Diệp	Thành viên Ban kiểm soát		120.000.000
4	Phan Thị Mai	Thành viên Ban kiểm soát		120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>864.000.000</b>	<b>1.032.000.000</b>

**II. Quỹ thù lao, tiền lương kế hoạch của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2024:**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2024, cụ thể như sau:

**1. Quỹ thù lao kế hoạch của các NQL không chuyên trách:**

*ĐVT: Đồng*

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3) x (4) x 12
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Chủ tịch	1	16.000.000	192.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	10.000.000	360.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	8.000.000	192.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7</b>		<b>864.000.000</b>

*(Bằng chữ: Tám trăm sáu mươi bốn triệu đồng)*

**2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của Thành viên HĐQT chuyên trách:**

- Số lượng TV HĐQT chuyên trách bình quân: 01 người
- Mức tiền lương kế hoạch bình quân: 51.300.000 đồng/người/tháng
- Quỹ tiền lương kế hoạch: **615.600.000 đồng**

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty duyệt chi tiền lương cho các chức danh quản lý của Công ty theo quy định của pháp luật.

Nếu có sự thay đổi về thành viên HĐQT thì quỹ tiền lương, thù lao sẽ thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 sẽ được thực hiện theo kết quả sản xuất kinh doanh và các quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu: VT, TCHC, NPTQTCT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

CỘNG TY  
CỔ PHẦN  
CẢNG  
QUY NHƠN

Nguyễn Quang Dũng

Số: 01 /TTr-CQN.BKS

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

#### 1. Tiêu chí lựa chọn:

Công ty kiểm toán được lựa chọn:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2024 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng, lựa chọn đơn vị kiểm toán hàng đầu trong danh sách các công ty kiểm toán đủ tiêu chuẩn do Bộ Tài chính công bố hàng năm để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng, tiến độ và phạm vi kiểm toán.

#### 2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Ban Kiểm soát không đề xuất lựa chọn các công ty Kiểm toán thuộc nhóm Big Four vì họ có mức phí kiểm toán cao hơn nhiều so với các công ty kiểm toán Việt Nam và họ thường không tham gia chào giá khi biết trong danh sách các công ty được gửi thư mời chào giá có cả các công ty kiểm toán Việt Nam.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán theo đề xuất nêu trên, ủy quyền cho Hội

đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn phù hợp quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- NPTQT Cty;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỜNG BAN



Đỗ Tuấn Nam

Số: 76 /TT- HĐQT

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty  
của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhằm phù hợp với tình hình hoạt động và quản trị Công ty (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Quang Dũng**



**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Kèm theo Tô trình số: 76 /TTr-HDQT ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty)

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Điều 59	<b>Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị của Thành viên Ban kiểm soát</b>		
Khoản 1	<p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	<p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	Sửa đổi để thống nhất với quy định tại khoản 6 Điều 40 Điều lệ Công ty





Số: 77/TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028  
kèm theo Danh sách ứng cử viên**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCD ngày 23/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Ngày 27/11/2023, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhận được văn bản số 456/HHVN-TCNS của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP về công tác cán bộ Cảng Quy Nhơn. Theo đó, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (cổ đông lớn) đề ông Phan Tuấn Linh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Cảng Quy Nhơn thôi làm Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kể từ ngày 24/11/2023.

Ngày 29/11/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và bầu ông Nguyễn Quang Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay ông Phan Tuấn Linh.

Để tăng cường nhân sự cho Hội đồng quản trị, cũng như phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Phan Tuấn Linh.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 thành viên
- Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty:



- Ứng viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử hoặc ứng viên do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty.

### 3. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung

Hội đồng quản trị Công ty nhận được văn bản số 136/HHVN-TCNS ngày 02/4/2024 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP về việc giới thiệu cán bộ tham gia HĐQT Công ty CP Cảng Quy Nhơn. Sau khi xem xét hồ sơ ứng cử viên, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung như sau:

STT	Họ và tên
1	ĐẶNG HUY CƯỜNG

(Số yếu lý lịch của ứng cử viên được đính kèm theo Tờ trình này)

Trên đây là danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua và tiến hành bỏ phiếu bầu cử theo quy chế bầu cử.

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Quang Dũng

**SỔ SỬ DỤNG LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

1/ Họ và tên:	<b>ĐẶNG HUY CƯỜNG</b>
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	28/07/1991
4/ Nơi sinh:	Hà Nội
5/ Quốc tịch:	Việt Nam
6/ Dân tộc:	Kinh
7/ Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kỹ thuật phần mềm, Lập trình viên cao cấp, Tư vấn lập và Quản lý dự án CNTT.
8/ Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 3/2013 – 9/2013: Lập trình viên tại FPT Software.</li> <li>- Từ 11/2013 – 11/2016: Lập trình viên SAP tại FPT FIS, Trưởng nhóm triển khai và chuyển đổi dữ liệu, Quản trị dự án (PM).</li> <li>- Từ 12/2016 – nay: Chuyên viên giải pháp CNTT tại trung tâm CNTT - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.</li> <li>- Từ 5/2021 – 6/2022: Phó phòng Đầu tư Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.</li> <li>- Từ 5/2018 – 3/2022: Bí thư Đoàn văn phòng cơ quan, Phó bí thư Đoàn thanh niên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.</li> <li>- Từ 3/2022 – nay: Ủy viên Ban chấp hành Đoàn khối DNTW, Bí thư đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.</li> </ul>
9/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<p>Chuyên viên giải pháp CNTT tại trung tâm CNTT - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam</p> <p>Ủy viên Ban chấp hành Đoàn khối DNTW, Bí thư Đoàn thanh niên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.</p>
10/ Tổng số CP nắm giữ: 5.051.623 CP, chiếm 12,5% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP):	5.051.623 CP, chiếm 12,5% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
11/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):	Không

12/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (Mối quan hệ: đại diện phần vốn; ông Cường là chuyên viên Trung tâm Công nghệ thông tin Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP); nắm giữ: 30.312.262 CP, chiếm 75,01% vốn điều lệ.
13/ Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
14/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
15/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không